

LỤC TÍNH TÂN VĂN

QUÁN NHẬT TRƯỜNG
Boulevard Norodom

Một Tuần Đương Bản

Ngày Thứ Năm

新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER, SINGAPORE

NĂM THỨ TÂM

SỐ 352

JEUDI 19 NOVEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 - Âu-châu chiến tranh tân văn. | 9 - Trích cảm tạp biên :
Nguyễn trào khai cơ công
thần liệt truyện ;
Tân học văn tập ;
Gia đình giáo dục. |
| 2 - Thời sự (ông lư) | 10 - Tự do điển dăng. |
| 3 - Bình cách hương truyền. | 11 - Nhân dâm. |
| 4 - Thông báo :
Đông-dương ;
Cực-dông. | 12 - Vải đen và vải tam-công
hiệu Vạn-Hóa. |
| 5 - Công văn lược lục :
Nam-kỳ soái phủ. | 13 - Pháp-việt sơ học cấp bằng. |
| 6 - Âu-châu chiến kỹ. | 14 - Lời rao. |
| 7 - Tiểu thần luận. | 15 - Vệ sanh thiết dục. |
| 8 - Nông-vụ tưng dâm :
Tập chương tục luận. | 16 - Thuốc rượu Charbon de
Belloc. |

Atmou
Qua như lịch thế giới
học và học phải để như
LỤC TÍNH TÂN
VĂN - SAIGON

MỖI SỐ ĐƯƠNG 0,20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. - Saigon



TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom
 SAIGON

TỰ VỊ
 LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì 8 \$ 00
 Có bì 8 80
 Lưng và góc bằng
 da 7 00
 Bìa mềm đẹp lưng
 đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên
 mình trên lưng sách đóng kỹ
 thịặng.

Tiền gởi 0 \$ 24

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-
 sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới
 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì,
 ngòi viết, thước, gomme
 cùng các đồ dùng cho học trò
 các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên
 ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải
 đóng bạc trước mà lãnh đồ
 (contre remboursement)

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường-gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tử « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :
Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin**.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure : **B. et S. Perrier**.
Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**. Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến-thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CHƯ VỊ ĐA GỞI BẠC

Đón quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì công tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình họ Bản quán ; ý là sự giúp cho Bản quán mà lo đồ ưu ích mở mang cuộc vận mình.

5 phát
 nhứt-trình

5 \$
 mandat

708 Đ. C. T. Longxuyên . . . Mandat 5 \$ 258485

277	T. L. K. Bentre	5	2602-30
758	N. V. N. Anhoa	6	488561
458	H. H. T. Cairang	6	576897
1360	N. H. H. Thudaumót	6	452124
1707	T. Thaphan	6	560822
1507	N. N. L. Vungliêm	5	573770
1620	D. Phompenh	5	591821
31	R. P. B. Kontum	5	166999
174	D. Q. B. Bacliéu	6	254128
1459	T. Đ. S. Travinh	6	252360

NĂM THỨ TĂM, SỐ 352

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đông-dương và các thuộc địa

Langsa

12 tháng 6 \$ 00
6 tháng 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đồi nhân . . . 0 \$ 20 (timbres)

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộe thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

Communiqués

(TỪ MỒNG 10 TỚI 17 NOVEMBRE.)

Từ một tuần nay, việc đánh nhau ở bên Pháp-quốc, và Bỉ-lợi-thời (Belgique) đang cầm đông, quân giặc còn giữ các nơi đã chiếm. Quân Đức đánh đi đánh lại nhiều trận mới đặng thành Dixmude, song rồi ngừng lại đó không tiến được nữa. Binh ta còn đứng một đường từ Nieuport đến Ypres.

Ở ngã sông Oise và Aisne trong miền Arras và Armentières quân ta tiến dần dần, tại Reims không có đánh trận nào, chỉ có hỗn chiến ở núi Argonne, mà quân giặc không được lợi nào hết.

Ở Đông-phổ quân Nga cự đương với quân Đức rất mạnh bạo, lại lần nào đánh cũng thắng luôn. Quân Nga đóng ở xung quanh miền Cracovie cũng tiến được. Mới đây quân Thổ-nhĩ-kỳ có quân Đức cầm binh giúp đánh với Nga ở giáp địa giới mặt Caucase. Binh Nga phải thối bộ lần lần, vì binh Thổ thiệt đông.

Bên xứ Ả-rập, quân Anh chiếm được Cheik-Said, là chỗ đại thế ở nhằm cửa biển Đỏ ngoài phá Bab-el-Maubed.

Dưới biển thủy, thì tàu trận của Anh đậu phía Đông Phi-châu bắt được chiếc Koenisberg và chiếc Emden của Đức. Chiếc Emden này xưa rầy vẫn phá hại nhiều tàu buôn của mấy nước đông-minh trong lúc sang qua giữa Colombo và Phố-mới (Singapore) cũng là chiếc Emden này đã đánh chìm chiếc tàu của Nga và chiếc Mousquet thuộc hải-đạo Đông-dương, chiếc tàu trận bản chiếm chiếc Emden này tên là Sydney thuộc thủy phận Australie, mà bị hư hại không bằng chiếc Emden.

Quân Thổ-nhĩ-kỳ mà vào cuộc chiến tranh ngày nay thì không làm ích gì cho quân Đức. Văn ban đầu Đức-quốc tưởng rằng hễ nước Đông-minh giấy việc binh đao với Thổ-nhĩ-kỳ thì sao cũng có làm náo động việc đạo trong xứ, thì những dân Hồi-hồi sốt đạo ở Thiên-trước miền Ediptó, miền Soudan và hướng bắc Phi-châu thuộc về quyền bảo hộ của Anh và Pháp cũng sẽ bắt binh, vì Thổ-nhĩ-kỳ với Hồi-hồi nhờ từng một đạo mà kết đoàn thể với nhau rất khấn khích. Song dân Hồi-hồi đã hiểu rõ giặc này không cang dự đến việc đạo, mà như là quân Đức là chủ mưu cho Thổ nhĩ-kỳ vào cuộc. Bởi ấy quân Hồi-hồi giữ lòng yên tĩnh, mà chỗ trông cậy của Đức cũng hỏng đi rồi. Các quan đại-thần và các vị Chủ-giáo Hồi-hồi ở Thiên-trước, bên Ediptó, bên Algérie và Tunisie có gửi lời đoan thể với hai chánh-phủ Pháp-Anh rằng dân đạo Hồi-hồi dốc quyết giữ niềm hòa hiếu và trung-nghĩa với hai nước Bảo-hộ đến cùng và chề ghét cách cử chỉ của quân Thổ-nhĩ-kỳ là quân đã nghe lời phỉnh dối mà vào cuộc chiến tranh ngày nay.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Tuần lễ này ở Đông-dương ta cũng có nhiều việc nên bàn, tưởng nên giãn việc Au-châu một lát.

Ở Bắc kỳ, Lao-kay, Yên-bái có tin dân Mán khuấy nhiễu, về đánh mấy đồn Bảo hà, Trại-hút, châu Lục-yên, lại toan về đánh tỉnh Yên-bái, những quân Mán dùng súng hỏa-mai mà đánh với những súng mới ở ba đồn ấy, thấy thế không địch nổi, cho nên đã dọa đánh Yên-bái kỳ thiết không dám về đánh nữa.

Việc này, xảy ra là tại quân khách ở Vân-nam, cùng với người Đức ở Yunnan fou làm đầu, sang xúi giục mấy tên Thổ-tù, để khuấy rối chơi bên đất thuộc Pháp, gọi là trả thù một phen chớ cũng biết hẳn rằng không làm gì nổi.

Nhờ sanh ra sự này, nhà-nước mới lại càng tỏ bụng người Annam thật vững, vì người Đức đã phải xúi giục đến dân Mán, thì tất nhiên là đã có thử xúi giục dân trung-châu, nhưng chẳng ai nghe, hoặc là đã do ý thấy dân Annam một lòng một dạ với nhà-nước rồi, cho nên phải dùng đến mấy kế con nít mà xúi mấy người Mán, tính vốn thật thà dễ bảo, dễ tin những điều huyền hoặc như là thuốc kị dạn, như âm-bình qui-kế.

Nguyên nhà-nước bên Tàu đương tưng bấn mà dân lại dối, thì việc gì dễ cho bằng tự-bạ vài đảng ăn cướp ở bờ cõi rồi nhân chỗ nào hở mà tràn sang đó để đi ăn cướp.

Nhưng mà nhà-nước phòng sự ấy đã lâu rồi. Suốt một dải từ Mông-cái sang Lạng-son, Cao-bằng, Hà-giang, Lao kay cho đến mặt son-la cũng đã cho quân đi phòng bị cả, có thể đánh được đại-quân, huống chi là mấy đứa giặc cỏ. Dầu chúng nó có lên lần từ đũa một mà sang qua thì phòng có được bao nhiêu, chỉ đi xúi mấy dân mừng mán thật thà ngây dại mà thôi.

Song cái thật thà của quân mán đã là việc hư, mà thành ra việc hay. Vì quân khách xúi thì nghe ngay, nhưng đến

khi thấy đại, chẳng được việc gì lại chết nhiều, thì biết mình dại ngây. Mà lại làm một cái gương răn cho những dân khác, vì bằng có đũa nào đem bụng tà-lâm, thấy đó cũng phải sợ mà yên-nghiệp.

Bởi ấy cho nên nhà-nước mới sai quân đi trừng trị riết, gia oai cho một vài đũa đầu đảng làm gương, dặng tù rầy mà chừa, nhưng cũng định lấy cách khoan từ mà xử, chớ không làm tàn nhẫn điều gì.

Linh annam và linh thổ nhà-nước sai đi dẹp giặc, đã tỏ hết bụng trung thành can đảm. Nhà-nước cũng biết rằng việc này chẳng qua là một việc trẻ con. Nghiêm trị cho mấy đũa rồi thì đâu đó lại yên như không cả.

Việc bắt được đồ chế trái-phá ở Sinh-từ nghe đầu cũng là một việc bậy. Nguyên vẫn có mấy đũa tài-xé (coi mấy tàu) sang bên Vân-nam, đánh đàn đánh lũ với những bọn con đồ bèn ấy, rồi cũng học mấy món nghề, nào tập võ, nào cung tên, nào thềm thì, làm ra cách lạ cho chúng tưởng nó là trung-thần nghĩa sĩ chỉ dạy giã dạn làm hung, mà rút cục chẳng có gì cả. Nghe đầu bắt được những võ (trai) phá bẳng thiếp, thì đầu có nỏ cũng chẳng chết ai.

Tin bên Au-châu thì kỳ này cũng chẳng có điều gì mới lắm. Vả thế quân hai bên bây giờ, ai biết việc làm mới hiểu được rõ. Những người không biết nên đợi cho đến lúc cùng sẽ hay, chớ đừng nghị-luận bậy. Dụ bọn-quân xem báo tây sang có mấy điều hay về việc chinh-chiến, lược dịch ra sau đây để khán quan xem.

Việc Đức (Allemagne) với Anh (Angleterre) thương-thuyết trước khi hai nước giao chiến thơ. — Chánh-phủ nước Anh mới in ra một quyển *Bạch-thơ* thuật hết những việc giao-thuyết của nước Anh với nước Đức trước khi nước Anh vào cuộc.

Nước Đức vốn vẫn gia sức để khiến cho Anh đứng ngoài cuộc. Khi thấy Anh nhứt định bình li-lợi-thời (Belgique) thì giận lắm, vì Đức lấy việc xâm qua đất Bỉ mà vào Pháp, là một *co sống chết*. Trong trận-đò Đức vẫn tinh sang được đất Pháp, mà thắng quân Pháp trước khi quân Nga điều binh được phía đông tại địa-giới để chớ

khi xong với quân Pháp rồi, quày trở về mà địch với Nga.

Khi Sứ-thần Anh hỏi Đức có y tuân công-ước đối với Bỉ hay không? Thì ngoại-bộ Đức là ông *de Jagow*, đáp rằng đã trót xâm đất Bỉ hết rồi. Sứ Anh bèn đáp rằng: sự ấy quan-hệ lắm, và xin với ngoại-bộ Đức liệu cho quân Đức đã vào Bỉ phải lui về, may việc còn chưa đi lỡ. Ngoại-bộ Đức cứ một niềm nói rằng: nước Đức quyết rồi không thể lui quân được nữa. Buổi chiều hôm ấy thì Sứ Anh đưa thơ cho ngoại bộ Đức rằng hề đến nửa đêm mà Đức không lui quân về, thì hai bên nước sẽ thôi giao-thiệp với nhau, và Anh-quốc sẽ ra tay bắt Đức phải tuân công-ước để cho li lợi-thời được trung-lập vô-can. Ngoại-bộ Đức cứ một niềm nói rằng: nước Đức phải cho quân đi qua Bỉ. Sứ Anh lại nài xin để cho ngoại-bộ Đức nghĩ đến nửa đêm, may ngoại-bộ nghĩ đến cơ sự quan-hệ mà chịu nghe lời Anh chàng. Ngoại-bộ nói: nước Đức đã quyết thì đâu hạn thêm cho 24 giờ nữa, hay mấy ngày nữa. Đức-quốc cũng chỉ có một lời đáp lại mà thôi. Sứ Anh bèn xin giấy thông-hành để về nước. Bấy giờ đã 7 giờ tối. Ngoại-bộ Đức đã nói rằng tiếc, vì Anh quốc cầu nê quá, làm lỡ mất việc nước Đức gần vô đã lâu, là chỉ cố ý thân ái với Anh, mà nhờ Anh để cầu thân với Pháp.

Sau quan Sứ Anh vào yết kiến thủ-tướng Đức thì thấy thủ-tướng có dạng thất-kinh, mà nói chuyện ước chừng 20 phút đồng-hồ, trách rằng nước Anh nhứt quyết như vậy thật là hại quá: qui-quốc chỉ vì một tiếng, một tiếng « trung-lập vô-can », một tiếng thường không ai quản đến trong buổi chinh-chiến. Thật là qui-quốc vì một mảnh giấy vô nghĩa-lý mà đi đánh với nước ta, là nước có tinh thần với Đại-Anh, chỉ muốn hòa hảo với Đại-Anh mà thôi. Đại-Anh ở như vậy, thật là không biết nghĩ, khác nào như một người đã phải ứng đối với hai người rồi, Đại-Anh còn đến đập vào lưng. Tôi nghĩ cái trách-nhiệm Đại-Anh làm ra cơ sự về sau thật là to quá!

Sứ Anh đáp rằng: nếu Đại Đức lấy việc xâm li-lợi-thời là một việc *sống chết*, thì Đại-Anh cũng lấy việc tuân ước làm việc sống chết. Vì bằng Anh để cho Đức bội ước, thì từ nay còn ai tin được ở lời thề nguyên nước Anh nữa?

Thủ-tướng Đức lại hỏi: Nhưng Đại-Anh cầu nê lời ước ấy, thì tai hại bao nhiêu, Đại-Anh có biết chăng? Quan Sứ Anh đáp rằng: việc sợ tai hại chẳng phải là một cái cơ để bội ước được. Nhưng nói làm như nước đó là môn, Sứ Anh không nói nữa. Sứ-thần giả từ thủ-tướng về dinh, độ chín giờ tối, đánh giấy thép về cho bộ để thuật các việc ấy.

Chín giờ rưỡi thì ngoại-bộ tham tri Đức lại đến dinh Sứ. Quan sứ nài xin đợi đến nửa đêm xem Đức-quốc đáp làm sao. Quan

Mở nhà thư giầy theo đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

... quây trở về
 ... có y tuân công-
 ... Thi ngoại-bộ
 ... rằng đã trót xâm
 ... đáp rằng: sự ấy
 ... ngoại-bộ Đức liệu
 ... phải lui về, may
 ... ai-bộ nói việc ấy
 ... rồi không thể lui
 ... hờm ấy thì Sứ
 ... bộ Đức rằng hễ
 ... không lui quân về,
 ... giao-thiệp với
 ... tay bắt Đức phải
 ... bị lợi-thời được
 ... Đức cứ một niềm
 ... ai cho quân đi qua
 ... cho ngoại-bộ Đức
 ... ngoại-bộ nghĩ đến
 ... ghê lời Anh chàng,
 ... đã quyết thì đầu
 ... ra, hay mấy ngày
 ... có một lời đáp lại
 ... tin giấy thông hành
 ... 7 giờ tối. Ngoại-bộ
 ... Anh quốc cầu nê
 ... Đức gần vó đã
 ... với Anh, mà nhờ
 ... áp.
 ... o yết kiến thủ-tướng
 ... g có dạng thất-kinh,
 ... ững 20 phút đồng-
 ... nhứt quyết như
 ... ai-quốc chỉ vì một
 ... ng-lập vô-câu», một
 ... ai quân đến trong
 ... ai là qui-quốc vì một
 ... lý mà đi đánh với
 ... tinh thần với Đại-
 ... hảo với Đại-Anh mà
 ... vậy, thật là không biết
 ... một người đã phải ứng
 ... Đại-Anh còn đến đáp
 ... cái trách-nhiệm Đại-
 ... sau thật là to quá!
 ... hieu Đại Đức lấy việc
 ... ột việc sống chết, thì
 ... ệc tuân rước làm việc
 ... h để cho Đức bội rước,
 ... được ở lời thề nguyên

Tham-tri nói: Tức lý là Anh-quốc đưa chiến thư cho nước ta rồi đó, và Đức-quốc không thể trả lời được thế nào nữa. Nói đoạn đưa cho quan Sứ Anh xem một tờ phụ chương báo Đức « Berliner Tageblatt » nói rằng Anh đã hạ chiến thư cho Đức rồi.

Giữa lúc ấy có một lũ dân Đức đến làm om sòm trước dinh Sứ và ném gạch vào dinh. Quan sứ bèn đánh giầy thép nói cho ngoại-bộ, thì quan ngoại-bộ mới sai tuần thành đến dẹp, rồi ông de Jagow lại đến xin lỗi; để cho báo « Berliner Tageblatt » chưa được phép Chánh-phủ đã tiết lộ việc giao chiến thế ra, cho nên nhà nước không kịp cho linh đến bảo hộ dinh Sứ.

Sáng hôm sau là 5 aout, có một viên tướng hầu vua Đức đến tại dinh sứ Anh, nói to tiếng mà rằng: « Hoàng-thượng tôi đến nói với quý sứ rằng Hoàng-thượng buồn về những việc đau đớn hào hôm qua, nhưng nhơn thế lại sai tôi nói cho quý-sứ biết rằng có vậy qui-sứ mới biết dân Đức tôi thấy nước Anh đi vào đảng với kẻ khác, mà phản lại với bọn Đồng-minh ở Oa-tiết-lô ngày xưa, mà dân Đức tôi đi Anh-quốc thế nào. Hoàng-thượng lại xin qui-sứ về tâu với vua Anh rằng khi trước vua Anh phong cho Hoàng-thượng tôi chức Thủy-quân Đê-đốc, và chức anh quân Thống-chế thì Hoàng-thượng tôi lấy làm hân hạnh lớn, nhưng nay đã xảy ra cơn sự này thì Hoàng-thượng tôi xin trả lại vua Anh hai chức ấy. »

Đó là lời quan sứ Anh về thuật lại với triều-dinh xem đó thì biết rằng nước Đức thấy nước Anh vào cuộc thật là rối trí, mà vua Đức thật là thò tục. XXX.

BINH CÁCH HƯƠNG TRUYỀN
(Echos de la guerre)

Anh hùng bốn sắc
(Beaux traits d'héroïsme)

Chiến đấu vẫn là bao ngược hung ác, làm cho có nước, mà như là những nước xâm lăng nước người không công chánh, sanh tâm tàn nhẫn, cướp lược, đã man vô khải, thì chúng hiệp cô, nhưng vậy có giặc mới phát tích anh hùng, cho Đại-pháp ta là nước người nghĩa khí đều kinh phục như Tô-quốc của mình, đặng rõ thấy thần dân ái quốc cho đến bực nào mà trông cậy.

Vậy xin thuật chuyện một ông cha, một bà mẹ với một con trai để mà làm gương chừng nghiêm. Vả lại cũng trong nhứt-báo này chúng ta hãy còn đờng ngoại khen địa linh nhơn kiệt nước Nam, là các vị khai cơ công thần trào Nguyễn, nếu mà chúng tôi chép tự nhiên thiệt sự ba đều mỹ tích này thì ắt là chư vị khán

quan phải phối động như chúng tôi lấy làm nền đặc chi mà dựa vào hàng Đại-pháp thần dân.

Nguyên quan Đê-đốc de Castelnaud là một vị phó tướng thạc vọng của quan Đại-Đê-đốc Joffre, lúc đương trận tiền đốc chiến, xây nghe tin một người con ngài là quan hai mới bị thương gần chết, đương nằm cách chẳng bao xa, ngài còn thấy mặt đặng. Nhưng vậy mà tội nghiệp bấy tình cha, vì nước quên mình, tự nhước mà trả lời cùng kẻ thông tin rằng: « Ta không giờ rảnh ». Rồi thì cứ việc đốc binh.

Phủ kiếm tư cõ! Thấy chuyện này mà nhớ đến chuyện xưa. Thuở hai nước chưa giao hòa, binh Đại-pháp vây thành Hanoi, quan tướng Nguyễn tri-Phương thủ thành, Ngài đương ngồi tại địch-lâu đốc chiến, có Phan-liêm, là con quan Phan-thanh-Giang, chạy lại bẩm rằng ông phò-mã con Ngài đã bị súng đại bát bắn bay đầu. Ngài lấy tay khoát lui Phan-liêm mà rằng: « Anh em bay liêu lấy cho nhau, bác không rảnh đặng. »

Quan đê-đốc de Castelnaud còn một người con nữa, cũng làm quan hai, mà từ ấy cũng đã trận vọng vinh hiển như anh. Khi có tin người con thứ nhứt tử trận về đến xứ quan đê-đốc, thì ông linh mục chẳng nỡ cho bà phu-nhơn ngài hay liền, tế ra thỉnh linh thấy bà đến nhà-thờ rước lễ. Lúc đưa bánh lễ cho bà thì tay ông linh mục rung lập cập cho nên bà liền hiểu duyên do, mới bèn hỏi nhỏ rằng:

« Vậy chớ đưa nào? »
 « Rất kính thay! Thì phụ thi tử, thì mẫu thi nhi, thì quốc thi dân, một nhà đa biết mấy mặt hùng anh! »

Chuyện thứ ba thiệt rõ ràng chánh khi một đứa trẻ thơ mới 14 tuổi.

Trong một làng kia, về địa phận Đại-pháp, quân Nhứt-nhĩ-mạng bắt người Pháp bị thương cầm giữ nơi nhà lùm, mà lại xỉ mạ không lòng ái tuất. Có một tên quan lại buồng lời thỏ xú lạng nhục bà chủ nhà vì thấy điều hộ mấy người bị thương.

Nó làm quá cho đến đổi một người đội đã trọng thương lấy cây súng ngựa còn đầu hộ thân mà hạ sát tên quan Đức-xú làng nhục phụ nhơn. Quân Nhứt-nhĩ-mạng đều nộ phát xung thiên, liền lôi hết mấy kẻ bị thương cùng thầy đội ấy đem ra ngoài hầu xạ tử. Mà thầy đội thì đương nóng rét kêu xin nước uống. Ngoài đường có đứa nhỏ trai 14 tuổi bèn đem nước lạnh cho uống, lão quan ba quan tàn nhẫn mới truyền bắt thằng nhỏ và bảo rằng: « Mày cũng phải xạ tử vậy. » Tức thời thằng ấy cũng phải bịt mắt và qui gối một bên chúng bị thương.

Thoát chúc, lão quan ba nhứt-nhĩ-mạng bèn nghĩ đến cách sâu độc, truyền đờ bèn nghĩ đến cách sâu độc, truyền đờ bèn nghĩ cho thằng nhỏ và trao cho nó một cây súng nạp rồi sẵn mà dạy rằng: « Tao

dung cho mày sống, mà mày phải tự giết lấy tên đội là bạn thiết của mày. »

Tên nhỏ chẳng nói một tiếng, liền lấy khẩu súng, rường lên nhắm thầy đội, rồi day ngoài lại, hong súng kẻ lão quan ba, bắn cho một phát chết tươi. Thương hại trẻ thơ cũng phải nhào liền, mình nát những đạn lại với lưỡi lê. Ngày sau trong các trường học phải nhớ lấy tên tiểu anh hùng này là: *Emile Desprès*. Xin liệt vị hãy cho trẻ nhà nhuan đọc sự tích trẻ này cũng ấu thơ như chúng nó, ngộ hầu chúng nó in lấy vào lòng mà kính thương Đại-pháp.

THÔNG BÁO
(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG
(Indochine française)

Giá bạc (Taux de la pastre)

Novembre	13	14	15	16	17	18	19
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	2 25	2 25	2 25
Hàng Hồngkong					2 25	2 25	2 25
Shanghai							
Hàng Chartered Bank					2 20	2 20	2 20
Kho Nhà-nước	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

Giá lúa từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

Nam-Kỳ

Saigon.— Quan Nguyên-soái Nam-kỳ thay mặt dân tây nam Đông-dương đi giá đến dinh quan lãnh sự Nhứt-bồn và quan lãnh sự Anh (anglais) mà chúc mừng nhị vị thượng quan vì được tin quân Đức ở Giao-châu xin lui hàng. Nhơn dịp này quan Nguyên-soái định bày ra cuộc cộ đến cho đầu nhứt bồn ở Sài-gon vào phụ lực. Cộ khởi sự 9 giờ tối, đi các nẻo đường trong thành-phố.

Sát nhơn giã tử.— Sớm mai ngày 11 novembre, grom mấy xứ tử ba đứa ác-phạm vì tội toan mưu ám sát người đê lao coi khám đường Côn-nôn. Sở hình-chánh Saigon phê án tử ba đứa ấy ngày mồng 4 mai năm nay.

Chiều hôm kia là ngày mồng 9 novembre quan Phó-đê-hình thay mặt quan chương-ly kiểm quản sở Hình chánh Đông-dương từ tờ cho quan quản lý Khám đường rằng:

« Tôi kính lời cho qui quan rõ, Tòa đại-hình Saigon nhóm ngày mồng 4 mai năm 1914 làm án xử tử tên Hư-văn-Du, Ng-văn-Chiêu kêu là năm Móng và tên Huỳnh-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mưa nhứt trinh Lục-tính-tân-văn giùm

« hừa-Trọng vì tội toan mưu ám sát người « ta ; y theo nghị định quan đốc-lý thành phố « Saigon đễ ngày mồng 8 juillet 1913 tới « truyền cho qui quan hay ngày thứ tư 14 « novembre này đúng 6 giờ ban mai sẽ xử « trảm 3 tên ác-phạm ấy trước Khám đưỡng « phía đưỡng Lagrandière. »

Quan Phó-đề-hình thay mặt quan chưỡng lý,
SALLÉ.

Từ hừa nay sở Hinh chánh, sở Khám đưỡng, sở Cảnh sát, và sở lính Sơn đằm sấm sĩa phòng bị sẵn sẵn mà giữ bá tánh kẻo sanh lộn xộn bừa xử 3 đũa ấy.

Tuy ngoài đàn bá tánh mắng tin xử trảm mà đầu đó yên tĩnh, nhiều kẻ thấy thương máy chém lên cũng coi như là một việc thường.

Từ hồi 3 giờ khuya, đã có lính cảnh-sát canh máy ngã đưỡng Lagrandière, đưỡng Mac-mahon và đưỡng Filippini rất nghiêm.

Qua lối 4 giờ rưỡi, ông Paganet quản lý sở cảnh-sát quận thủ nhưt ra đưỡng lo cuộc dẹp yên bá tánh. Ông Lecœur quan lý sở chánh cảnh-sát mang giầy ben, y phục sắc đen ra đưỡng trước vòng lính canh với các thầy đội tuần thành.

Từ đĩnh Đê-hình cho đến sở Khám đưỡng lính canh rất nhứt, không người hành khách nào không xe nào vào lọt đậy.

Đúng 5 giờ rưỡi, ông quan ba Brousseau dẫn một toán lính sơn-đá đến trợ lực với lính cảnh-sát giữ các nẻo đưỡng nói trên đậy. Kế các lính giữ đôn cũng kéo tới với lính sơn đá, sau cùng lại có tốp lính sơn-đầm vào phụ bực với lính canh giữ gian máy chém.

Tục thường nói : *Cha nào con nấy*, cho đến trong nghề Tả-đạo cũng vậy. Chủ tả-đạo bừa này tên Ng.-vân-Tai, vẫn là con của lính tả-đạo mấy chuyển rồi, vì tuổi cao, quan trên phóng xá cho về nhà au nghiệp. Tuy tả-đạo Tai chưa thiện nghề mà bá tánh cho là một cái lệ hơn-mấy phen trước.

Lối 5 giờ sáng, ngoài khám thi các sở lo cuộc đễ phòng bá tánh, trong khám thời hiện diện những là ông Bussière, quản lý Khám, ông Léonelli cai ngục, ông Sallé phó-đề-hình, Dartignenave, nghị-viện tòa kêu án ông Gallois-Montbrun trạng-sư cãi bình hung phạm, ông Tilmond lục-sự, ông Pottou thông ngôn sở Hinh chánh và ba vị thay mặt chư báo-quan Saigon.

Ông quan Sallé và Dartignenave sai người đi rước cha sở nhà thờ Saigon cho một đũa muốn lo việc chầu hôn trong giờ sau hết. Giây phút ông cha vào Khám với một tên học trò, qua 5 giờ rưỡi, trời đã sáng các án quan đến ngục giam 3 đũa ác-phạm, độ 5 phút đồng hồ lính vào mở cửa ngục dẫn hung-

phạm ra. Ba đũa đang ngồi tỉnh táo, hút thuốc và đàm đạo với nhau. Có một đũa trao cho quan quản-lý khám đưỡng một xấp thơ niêm phong sẵn, hai đũa kia viết giấy bằng chữ nhỏ cầm trong tay xin phép quan đọc cho ai nấy nghe. Quan dạy thầu giấy không cho đọc; thầu xin theo đạo Thiên chúa bực ra chờ riêng nghe ông cha dạy lẽ đạo một ít phút đồng hồ, rồi ngài làm phép rửa tội cho nó. Ba đũa nhún đôi lời về thăm vợ con, mà không nói chi đến các tội đã phạm. Rồi đoạn chúng nó lay các quan già từ, và xin nhậu vài chén.

Uống rồi đốt thuốc hút, nói chuyện với nhau như thường, lúc ấy lính lại trật cổ áo xuống khỏi cổ, và trói kẻ hai tay ra sau lưng.

Ra Pháp-trường

Y theo lời báo quan Phó-đề hình, lính dẫn từ đũa ra pháp-trường, hề chém xong một đũa, mới dẫn ra đũa khác. Là sợ người tả-đạo mới, chém vụng lăm cho mấy đũa sau thấy hoảng hốt chẳng, lính dẫn thầu Đư ra trước, kẻ thầu Chiêu, rồi thầu Trọng, hai đũa trước diện mạo vạm vỡ, ra trước, grom từ giả bá tánh chú cầu phước lành cho kẻ ở lại đưỡng gian.

Thầu Chiêu ra trước máy chém đi đứng chầm chầm, hát lý om sòm. Thầu Trọng coi hình có thiên tư sáng lạng, mà nhát gan hơn hai đũa kia.

Mỗi khi chém, ngoài bá tánh đứng lặng lẽ mà coi không ai lớn tiếng. Nội trong 7 phút đồng hồ thì ba đũa đầu lia khỏi xác.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc

Quan Lại-bộ-thương-thơ và quan Bình-bộ-thương-thơ ra hiểu dụ cho dân Trung-hoa trường tất tội ác của Tôn-dật-Tiên và Huỳnh-hưng. Hiểu dụ rằng :

« Đang buổi bây giờ, đấng ngự đang lo quần tam tụ ngũ đặng có nội loạn, các quan ty văn ty võ biết xét lẽ công, Chánh-phủ không sợ kẻ ấy nghe theo lời quân phản. Duy sợ cho dân ngu, và cho các chủ trai nghe lời phỉnh dối phải làm sa vào phe ấy, mà gieo họa cho cha mẹ vợ con, sau có ân nan thì là việc đã rồi.

Trong năm 1911 khi Cách-mạng nhà sự tại Vũ-xương, Huỳnh-hưng là một tay tham tâm vô yêm, ai ai đều biết, ra mặt dụ dân quần đem mình vào chốn binh đao. Nhưng vì tên ấy dốt không biết việc binh thơ đồ trận, nên bắt đắc dĩ phải bỏn đảo, quân thì thất trận, ở tại chiến trường mà chịu chết. Bởi vậy nay dân Hồ-bắc ghét nó như ghét thú dữ trong rừng.

Nhờ Đức Giám-quốc Viên-thế-Khải là người khoáng hồng hay thương kẻ thơ ngây, không đành đổ máu người cách vô ích, thì ngài đã cầu hòa với dân hường Nam. Song Tôn-dật-Tiên là người xảo trá, bày lập ra chức Giám-quốc-quyền đóng đô tại thành Nam-kinh.

Và bên thừa cơ hội ấy sang đoạt tiền bạc trong kho Nhà nước, phạm điều luật, làm cho Trung-quốc phải ra suy vi. Coi đó, Tôn-dật-Tiên và Huỳnh-hưng, lấy nề cứu hiểm phò nguy, cho đễ che đậy tánh tham tâm vô yêm, chẳng đễ giải bày hai mình. Đức Giám-quốc cộng hòa dân quốc vì muốn cho hai tên ấy cái ác tưng tưng, mới ban quyền cao lộc lớn cho họ trong rằng có L.gây chúng nó hồi tâm mà cái tay qui chánh, chẳng đễ, lúc Nhà nước đang mắc vòng lao lý, chúng nó thừa dịp nguy giầy lên Cách-mạng lần thứ nhì. Đức Giám-quốc bắt đắc dĩ phải dùng đến quân pháp mà trừng trị lũ Cách-mạng ấy, chẳng đễ mười ngày dẹp được đám Cách-mạng trong 8 tỉnh. Thiệt quân Cách-mạng này rất sâu độc, chỉ mong hai nước nhà mà thôi, ngày nay hơn bên Âu-châu giầy việc căng qua, những kẻ trung thần nghĩa sĩ trong nước càng phải lo sợ cho vận nước, phải lo căm vưng kéo nước nhà hư sập.

Văn quân Cách-mạng này nay nó cũng còn xui mưu làm loạn, không biết chữa chừng đại nó. Hồi Cách-mạng kỳ chót, chúng nó còn giấu được nhiều tiền bạc nên chiếm nổi nhiều tỉnh nhiều xứ, song, chẳng hề khi nào sẽ tới được cực-điểm chúng nó.

Đức Giám-quốc là người rất khoan hồng hiền hậu, nếu mà quân Cách-mạng cái tay qui chánh về đầu phục ngài một phen, thì ngài sẵn lòng tha chộ hết tiền khiêng.

Những kẻ còn trai tráng từ đậy đứng thềm nghe lời phỉnh phờ mà chỉ kéo phải khốn. Quân Cách-mạng cứ kêu nài rằng dân không nhìn đến tân Chánh-phủ, ước xin cho đặng lập quốc-vương lại như xưa. Song chức Giám quốc quyền đã có Hội công đồng bàn nghị nhưt định rồi, nay Đức-giám-quốc thiết thọ đôn thể không hề sẽ lập lại vương quyền đẩu. Và chẳng nay có hội công đồng đang bàn nghị về quyền lập luật của Đức-giám-quốc và lập lại quyền quân-chủ. Chánh-phủ mới lập thành Thượng-tòa và một sở kiểm soát xử việc Chánh-phủ lúc nào Chánh-phủ cứ chỉ sai hiệp-lông dân chúng, thì dân không cần phân đối chi cho sanh chuyển lộn xộn. Phải giao việc ấy cho Thượng-tòa tra xét thì đũ.

Các quan ty võ ty văn khá biết rằng, những việc giầy loạn trong các tỉnh là một gương xấu rất nặng cho các lân bang. Vậy mỗi khi được tin có Cách mạng giầy lên tại đẩu, thì phải lập tức cáo báo cho Chánh-phủ biết. Nếu dám lĩnh bị giải chức cùng

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tỉnh-tân-vân** giùm

bọn học sanh mà đồng lõa với đám Cách mạng thì phải lo cái ác tức thì, Chánh-phủ sẵn lòng xá tội. Bằng bất tuân lời răn bảo ấy, sau có bị bắt đặng thì tội ấy đã đành. Chánh-phủ cứ luật mà nghiêm phạt không con cây trồng ân từ nào nữa.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KY SOÁI-PHÙ

(Gouvernement local Cochinchine)

Saigon, ngày mồng 9 octobre 1914.

Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, gởi cho Quan Tham-biện chủ tỉnh.

Điều thứ tư lời nghị quan Tổng-thống ngày mồng bảy tháng tám lang-sa truyền cách-thức phải làm trong con có chứng bịnh dịch tặc kêu là « bịnh mao-êch », nói hễ khi nào nhà nước có đốt nhà là của mấy kẻ bịnh ấy rồi, thì phải bồi thường số tiền lại cho chủ.

Vậy tôi tỏ cho quan lớn hay rằng tiền số phí mới nói trên đây và tiền số phí định nơi thứ năm cũng trong lời nghị đó để giúp kẻ nghèo mượn nhà ở, thì về phần công-nho đi-hạt trả, là vì kẻ này có nhà cửa ở tại các tỉnh.

Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ,
GOURBEIL.

Vi lời nghị quan Nguyễn soái Nam-kỳ ngày 13 octobre 1914.

Định bãi lời nghị ngày 13 decembre 1911, đóng dấu phòng hội-nghị-tư số 318 và dấu phòng nhì dinh Hiệp-ly số 48 định các sổ đất tọa lạc tại tỉnh Cần-thơ phải trả lại cho nhà nước quân hạt về phần sổ số 215 bản đồ tờ thứ ba, làng Thới-lai, tổng Thới-bảo (Cần-thơ) số địa bộ 391 của tên Nguyễn-trung-Chánh.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 13 octobre 1914.

Định hủy tờ của nhà nước làm hôm 18 avril 1913 bán cho tên Trần-đắc-Nghĩa, một số đất mướn tám mẫu của tên Trần-văn-Nghi.

Sẽ trả lại cho người mua bốn trăm hai chục đồng bạc (420 \$) là tiền miếng đất ấy, cùng tiền đóng bách phần và tiền cò.

Sẽ bồi thường cho tên Trần-văn-Nghi một số tiền số tiền một trăm đồng bạc (100 \$ 00).

Số tiền chung năm trên hai chục đồng (520 \$ 00) này sẽ lấy trong tiền dự trữ biên nơi chương thứ mười sáu, điều thứ nhứt, khoản thứ mười lăm trong sổ công-nho quân hạt đương niên, nhân đề « tiền số phí xây đến ».

TỈNH TÂY-NINH

Lời rao về việc cầm nhốt

Có một cái xe máy bỏ tại sông Vàm cỏ, trong địa phận làng Thanh-phước, tổng Mỹ-ninh, hạt Tây-ninh. nay giam tại kho nhà nước địa hạt.

Vậy mời chủ xe ấy tới lãnh về trong một tháng, kể từ ngày 13 octobre 1914. Nếu quá kỳ hạn mà chủ chẳng đến nhìn, thì xe ấy sẽ bị phát mãi, còn tiền bán thì bỏ vào kho nhà nước.

Tỉnh Tây-ninh ngày 13 octobre 1914.

Quan Tham-biện,
RÉTALI.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 20 septembre 1914.

Cho phép tên Nguyễn-van-Dong khai một hầm đá đặng lấy đá đổ đường trong một miếng đất quân hạt, tọa lạc tại làng Mỹ-hòa, tổng An-thủy, tỉnh Giađinh, y theo khuôn viên đình theo lời nghị này.

Khai hầm đá đặc thành róc chừng bảy mẫu.

Trước khi khai hầm đá, thì người đặng phép phải cho quan Trưởng-tiền số Tạo-tác tỉnh Giađinh, hay rằng: mình đã cắm 12 cây trụ nơi góc A, B, C, D, E, F, G, H, I, J, K, L, như trong họa đồ vậy, trụ cắm cách khoản mười thước.

Người xin phép đặng lấy 5000 thước thừng; mỗi năm phải lấy cho đặng ít nữa ba trăm thước.

Lời nghị này cho phép trong hạn 10 năm.

Người đặng phép phải nộp: 1° mỗi năm 5 đồng bạc thuế cho công-nho quân hạt, thông tỉnh mỗi thước là 1 chiêm tại kho bạc tỉnh Gia-đinh

2° Mỗi năm 5 đồng bạc thuế thông-tỉnh mỗi thước là 1 chiêm tại xã-trưởng làng Mỹ-hòa, đem vào sổ thâu bản thôn.

Các hạng thuế này mỗi năm phải đóng trước, kỳ đầu cũng đóng trước và trong một tháng sau khi truyền rao lời nghị này. Nếu không tuân y các thể lệ này, thì phải bị thâu phép lại mà không truyền thị trước.

Nhà nước chẳng bảo kiết chi hết về việc trong hầm mỏ vật liệu nhiều ít, nhà nước không chịu cang dự chi đến việc ấy cùng việc sào mẩu châu vi và việc khai đất quấy phải.

Như muốn thuận nhượng quyền phép chuần hứ trong lời nghị này lại cho ai thì phải có nhà nước ưng chịu mới đặng.

Quan Tham-biện chủ tỉnh Giađinh phải truyền sao lục một bản lời nghị này mà giao cho tên Nguyễn-văn-Dong.

ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)

(D'APRÈS LE COURRIER D'HAIPHONG)(1)

IX

Ngày 22 septembre. — Điện-báo nói quân Đức (Allemand) đã bắn phá nát nhà thờ thành Reims, nó nhắm nhà thờ ấy làm bia cho đặng bắn quân giặc, kỳ thiệt quân giặc không hề dùng đến nhà thờ ấy mà họ mình chửi nào. Quân Bỉ (Belges) kéo ra khỏi thành Anvers đánh với quân Đức một trận rất to, làm cho nó phải thối bộ, rồi lại chiếm chỗ Alost. Ở miền Mons hai bên cũng đang xáp trận. Điện-báo ở thành Milan nói

(1) Coi lại Lục-tính-tân-văn số 339 và số 345, 346, 347, 348, 349, 350.

rằng: ở bên nước Đức dân sự càng ngày càng thêm đói. Có tin khác nói tàu trận Anh (Anglais) đã phá được chặn giầy thép không giầy của Đức ở tại Daressalam.

Ngày 22 septembre. — Ở đất Pháp (Langsa) hai bên đánh nhau thầy chết năm lấp nội máu chảy thành sông, đánh nhau đã nhiều ngày mà chưa bên nào chịu thua, nhưng bên Đông-minh tiến được ít nhiều. Quân Đức chết vô số, cũng tại nó đứng chen hàng liên kết nhau như cá môi sắp trong hộp. Quân Sa-bi và quân Monténégro đánh lui 1 vạn rưỡi quân Áo (Autrichiens) ở bờ sông Drina gần làng Krupanij. Tin nước Nga nói binh Áo-Đức đang đóng ở giữa hai ngọn rạch trong quận Galicie. Có một chiếc tàu lặn của Đức ở trên Bắc-hải đánh chìm ba chiếc tàu trận của Anh hiệu « Aboukir, le Hogue và Le Gressy ». Một Phi-công Đức bay qua đến thành Paris mà liệng trái phá làm chết một ông quan trạng sư và một đứa con gái nhỏ. Còn ở tại Giao-châu quân Nhật-bồn đánh với quân Đức, bị mất hết 3 người, còn 12 người phải thương tích, quân Đức chết nhiều.

Ngày 23 septembre. — Cảnh binh của ông Hoàng Kromprinz cai quản cứ thối bộ luôn; binh ta tiến rết qua xứ Lorraine. Bên thành Anvers có phi-công Đức đi máy bay liệng trái phá xuống thành. Quân Đức phá các pháo-đài ở dọc theo sông Vistule giữa miền Centochow và Wuesesin.

Giấy thép Reuter nói quan sứ thần Đức đang khởi sự đàm luận với Đức Giám quốc Wilson bên Huế-kỳ về cuộc giao hòa.

Chiếc tàu trận Đức hiệu Koenisberg đậu ở hướng Đông Phi-châu (afrique) bắn chiếc tàu trận Anh hiệu Pegasus, giết thóc 25 mạng, làm thương tích 50 người, chiếc tàu Anh hiệu Carmania đánh với một chiếc tàu trận Đức hơn một giờ rưỡi mất 9 tên quân, 26 người bị thương tích, tàu Đức chìm.

Ngày 24 septembre. — Chiếc tàu trận của Đức hiệu Emden xạ pháo vào thành Madras bên Thiên-trước.

Có nhiều phi công Anh liệng trái phá xuống thành Cologne và Dusseldardf đăng báo thù phi công Đức liệng trái phá vô thành Anvers. Quan đô đốc Von Hausson quân cơ binh Saxon, bị giết chết, còn quân thi phân ra không được hiệp chung một đàn Saxon nữa, Hoàng-tử Kronprinz đặc phong Thống lãnh các đạo binh Đức ở Đông-phổ (Prusse-orientale) Bình ta tiến ở mé sông Oise, và đánh lui quân Đức ở giầy núi Vosges.

Điện báo thành Copenhagen rằng chánh-phủ Đức xin vay 10 triệu bạc hạn trả đến năm 1924.

Ngày 25 septembre. — Quân Đức cố đánh giết cho được đại thế ở tỉnh Meuse mà không tiến nổi. Quân Nga bên xứ Galicie rước đám hậu quân Áo, giết nó chết như phá ð kiến và bắn trái phá vào đồn lũy tại Jaroslow. Tướng-quân Von Kluck thống lãnh hữu quân dời đại trại qua Mons — Đức giám quốc Wilson cáo thối rằng ngài không phượng lo cuộc hòa bình được.

Ngày 26 septembre. — Quân Đông-minh chiếm được tỉnh Soissons ban đêm, hồi khởi sự xáp chiến ở Aisne trời mưa như xối. Có ông Đại-nhon kia nói rằng bao lâu mà đám vô biên phở-lô-sĩ còn mạnh thế thì không hề trông cuộc hòa cho được.

Coi trong trận Soissons thì biết rõ quân Anh đánh grom rất tài, mà lại can đảm thị-súng bên giặc bắn qua như chơi vậy.

Quân Nga vây được Przemysl, và cứ đánh quân giặc ở Cracovie.

Ngày 27 septembre. — Quân ta tiến trong miền Lassigny, binh hai bên cầm đồng ở hướng bắc miền Aisne gần Reims. Ở Verdun chúng nó thối bộ. Sở điện báo thành Londres nói từ hồi khởi sự chiến tranh đến nay quân Anh bắt được 92 chiếc tàu trận của Đức, còn tàu Đức bắt được có 12 chiếc tàu Anh mà thôi. Số quân Canada sang qua Âu-châu kể như vậy: 22.500 người, 7.500 con ngựa, 300 vị súng liên tinh và nhiều vị pháo thủ nhẹ.

Ngày 28 septembre. — Quân Allemand khởi sự bắn vào nhà thờ thành

Reims, tiến được tới chỗ Saint-Mihiel, bắn vào đồn Paroches và trại kều là *Camps des Romains*.

Tin bên kinh đô Pétrograd rằng quân Nga chiếm được nhiều đồn lũy ở Rodomno và thâu được nhiều khẩu súng lớn của đồn Przemysl.

Quân Monténégro dùng súng to để vây thành mà bắn thành Cattaro, còn bên thành Milan có tin đồn hai chiếc tuần hạm và 2 chiếc tàu torpilleurs của quân Áo bị chạm nhằm trái phá mà chìm.

Ngày 29 septembre. — Quân Đức khởi sự bắn thành Anvers. Hai bên đánh nhau hết lực tại miền Soissons, quân allemand chạy qua sông Meuse. Ở Lorraine, quân ta cũng tiến ít hoi.

Máy bay hiệu Taube thừa dịp trời sa mù bay qua liệng trái phá xuống thành Paris ngay chỗ tháp Eiffel, có ý phá chặn máy giầy thép không giầy.

Tin thành Retrograd rằng: Hoàng-đế Đức thấy qua hướng Đông-phổ: hiện nay có chừng 22 đạo binh Đức đang xuất trận với Nga.

Ngày 30 septembre. — Quân Đức muốn chặn đường trận của Đông-minh mà bị đánh lui hoải. Hữu quân, quân ta xem ra tiến được, tả-quân thì đứng được suốt tới hướng bắc miền Somme gần đường d'Arras và Cambrai. Trung quân ta đánh lui quân ngự lâm Đức.

Quân Nhật-bồn sửa soạn vây Giao-châu có quân Anh trợ lực.

Chiếc tàu Đức hiệu Emden bắt được 7 chiếc tàu buôn của Anh bên Ấn-độ dương.

Binh Nga tiến luôn. Quân Áo thối bộ, làm khỏi tám quân Đức.

TIỀN THẦN LUẬN

Tiền là vật gì? Mà thiên hạ ai nghĩ thấy hoi cũng là mê đặc, thấy có người vì đồng tiền mà bán sơn-hà xã-tắc, có kẻ tham đồng tiền mà bỏ thành-quách nhơn-dân, rất lạ thay, huỳnh-kim hắc-thể-tâm (vàng đỏ làm đen ruột con người) như vậy.

Thương ôi! Đời kim-tiền chủ-nghĩa, (chỉ cốt đồng tiền) cho nên người ta thấy lợi quên ngãi, vì lợi bỏ mình, nghĩ mới biết

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

...tới chỗ Saint-Paroches và trại Pétrograd rằng được nhiều đồn lũy được nhiều khẩu pháo súng to để hành Cattaro, còn tin đồn hai chiếc tàu torpilleurs nhắm trái phá

bre. — Quân Đức Anvers. Hai bên tại miền Soissons, qua sông Meuse, cũng tiến ít hơi. Aubert thừa dịp trời yên trái phá xuống chỗ tháp Eiffel, có ý giầy thép không

grad rằng: Hoàng-hương Đông-phổ; 22 đạo binh Đức tới Nga.

bre. — Quân Đức ng trận của Đồng-lui hoà. Hữu quân, tiến được, tá-quân suốt tới hướng bắc đường d'Arras và quân ta đánh lui

n sửa soạn vây Giao-nh trợ lực. Emden bắt u buồn của Anh bên

HÀN LUẬN

Mã thiên hạ ai nghĩ thấy... há xã-tắc, có kẻ tham... thành-quách nhơn-dân... kim hắc thế-tâm (vàng... con người như vậy... kim-tiền chủ-nghĩa, (chỉ... hèn người ta thấy lợi... bỏ mình, nghĩ mới biết

ân-vân giùm

đồng tiền giết cái linh-hồn con người ta thiệt.

Khi trong tay sẵn có đồng tiền, thì nói quấy nói quá, cũng bốn người nghe, mà đầu cho muốn tiền cũng được. Lúc hồ-bạc đã long lổng, thì anh-hùng cũng ngời xó, trắng-sì cũng nằm co, mà cho tình máu chảy ruột mềm, cũng như khách qua đường mà chớ. Đó là bởi vì tiền chi có cả.

Không biết tiền có thảo-thành chi? Bữa thuốc chi? Mà sao vào đầu cũng lọt, ai thấy cũng ưa, tới cửa quan, vào nhà vua, có thì sống, không thì thác. Ác hại thay, đồng tiền làm điên đảo con người, làm sanh sát con người, thiệt đồng tiền là cái linh-hồn thứ hai của con người ta thiệt.

Ngồi buồn, mà nghĩ, con người ta cho mau tham cách mấy, lúc mắt nhắm hai tay buông xuôi, cũng chẳng đem đi được đồng nào, kia như Vương-khải, Thạch-xùng, cũng trở mặt éch r của đời người thế, mà sao người ta tranh nhứt-tiền khải đi vẫn thân-mạng (Tranh nhau đồng tiền, có thể liều mạng được) chi cho một vậy.

Xét cho cùng kỳ lý, thì đồng tiền không nên coi mà phải cần, tiền nghĩa là tuyền, tiền nghĩa cũng như nước suối chảy của trời chung nào có riêng ai, thiên kim tán tạn hoàn-phục lại. (Ngân vàng tan hết rồi lại có). Tiền phải dùng, thì tiền thân lại đến, tiền bỏ xó, thì tiền thân lại đi. đó là cái lẽ-công như vậy.

Xin chừ khanh-quan đừng mắng tôi bậy, đừng cười tôi điên, vì tôi nghĩ đồng tiền, làm cho con người ta bất-trung bất-hiếu, bất-nghĩa bất-lương, bỏ nhơn-đạo, hại công-ly, cũng là duy tiền nhi dĩ. (Chỉ tiền mà thôi).

Nay bố không dùng tiền, chỉ đam vật no đời thế kia như đời thượng cổ, thì ai cũng truyền nghề thiệt-nghiệp, con cháu thiêng-liêng, rồi mới mọc mọng van-minh, nở hoa tấn-bộ được.

Song tuy không tiền mà rất có ích, đó là phương thuốc cứu cho khỏi chết ruột con người ta, nên kính mấy lời hỏi các ngài đại-nhà quân-tử nghĩ sao?

LE ĐỨC.

NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

(Choses Agricoles)

TẠP CHƯƠNG TỤC LUẬN

(Sur quelques cultures secondaires)

Hễ biết sức mình có đăng bao nhiêu phân, thì biết trồng nôi cà-phê hết bao nhiêu đất, cứ tính mỗi cây cà-phê một năm phải 30 kilos phân thiệt thực, như vậy thì để định đoạt công việc làm vừa theo sức mình.

Phải biết rằng hễ đất tốt chừng nào, như đất vườn, đất giồng Bentre hay là đất đỏ thì lại ít tốn phân mà lại trồng dặng dày cây thêm chừng nấy. Còn như gặp đất xám xấu hơn, thì phải thí nghiệm mà liệu thử cho biết có nên bón cùng chằng cái số phân 30 kilos một cây.

Bây giờ lại luận đến việc trồng. Đất rừng mới khai phá là đất tốt hơn hết, song đồn cây thì phải chừa một hàng bia châu vi để mà che gió; phải hết sức mà lấy cho tàn gốc rễ cây. Rồi thì giăng hàng theo hướng đông tây cho nắng gội đều đủ thì hường đông tây cho nắng gội đều đủ thì trồng theo hàng cách nhau 3 thước một, như vậy nếu tinh trừ chỗ chừa ra cho những cây rừng để lại che nắng, hay là cây trồng cho có bóng, lại càng tốt hơn, thì mỗi một mẫu trồng dặng 1000 cây cà-phê. Trồng cà-phê, phải có bóng thưa thưa, cho nên mỗi hàng phải có 3 cây cà-phê thì trồng chẵn một cây che bóng, cây ấy thì so dứa là hay hơn hết, vì lá nó nhỏ và thưa vừa không rạp lắm, và lại So-dũa cũng là về loại vô đậu, nó rút đạm khi (azote) về loại vô đậu, nó rút đạm khi (azote) trồng khi trời mà làm cho đất tốt. Trồng so dũa theo hàng cà-phê thì phải trồng nanh sâu cho đều nhau theo mấy hàng lỗ chẵn, cho ngay chính giữa hai cây hàng lỗ kế trước hay là kế sau. Lỗ trồng cà-phê phải đào sẵn trước cho dặng lâu, qua dăm mùa mưa thì đất cà-phê con mua trong Sở-thủ trồng vô giỏ sắn, hay là cà-phê lạnh của mình đem về vô giỏ tre dưng thưa, trồng xuống đất cho mau mọc. Lỗ đào sâu 4 tấc tây, rộng 5 tấc thì vừa. Đặt cây xuống rồi trộn phân với một ít tro mà lấp lại và đap cho dẽ. Như đất mới khai phá có đốt cây là thì trồng không cần gì phải bỏ tro, ít nữa là vô ích trong năm đầu.

Trồng rồi phải giữ cỏ dưng cho mọc lán, phải năng phát cho kỹ Cà-phê nó ưa phân lán, cho nên phát cỏ thì chôn xung quanh gốc cho mau mọc ra phân. Dặng một năm rồi thì Cà-phê nó đã vừa lớn có tăng che, ít cỏ nhẹ công phát.

Như năm đầu, qua mùa nắng mà tưới dặng một tuần lễ một lần thì nên lán. Nhưng vậy phải tốn nhiều, cho nên nếu trồng lớn thì không thể làm dặng. Ấy vậy như không tưới dặng thì có phép này, dùng công mà làm theo bên Phương-tây, gọi là cách trồng khô, đã thí nghiệm theo đất gò trong mùa nắng có hiệu lán. Cách ấy là luận trong lẽ này mà ra: Trong mùa mưa thì nước rút xuống đất nhiều lắm, đọng ở dưới sâu, qua mùa khô, nắng rút trở lên, tan ra hơi đi hết, đất khô cây yếu phải chết. Nếu có phương thế gì mà cầm nước dưới đất lại dưng cho lên trên mặt mà tan đi dặng, thì tự nhiên rễ cây dặng nhờ yếm mát. Phương thế ấy có luận biện

như vậy thì ra lẽ. Lấy một miếng đường tây, vuông-trương như dưng hộp thường dưng, để trên nước rót vừa tràn đít đĩa, thì tức thì thấy nước rút lên trên miếng đường, bởi vì đường thừa mình cho nên nước chun lên theo lỗ kẽ, lỗ ấy chẳng phải trong đường thì có mà thôi, song hết thấy vật gì đầu cứng mấy cũng có, mà như là trong đất, cho nên nước nó rút, trong miếng đường, cũng tỷ như là ai hít nó lên, cho tới chừng nào miếng đường no nước rồi mới hết. Ấy vậy nước dưới đất cũng rút lên trên mặt rồi tan ra hơi cho đến khi nào đất hết nước khô tới dưới sâu xa.

Bây giờ ta hãy lấy hai cái đĩa, đồ nước pha ruợu chác cho đồ dẽ ngó thấy, vừa tràn đít đĩa vậy mà thôi. Rồi để vô mỗi đĩa một miếng đường, một miếng dẽ không, cho một miếng thì có rất đường bột tán cho nhỏ, rất cho dày một lớp chừng nửa phân tây. Tức thì thấy nước đổ chun lên trên mặt miếng đường dẽ không, còn miếng có rất đường bột thì thấy nước lên tới hai phần mà thôi, còn dưới xa chưa tới đường bột. Như vậy là vì bởi mấy lỗ kẽ bị đường bột bít không thông ra ngoài dặng. Ấy vậy thì đất cũng một thế. Hễ đầu mùa nắng thì phát cỏ cho kỹ xung quanh gốc Cà-phê, rồi phủ đất cho xốp cho nhỏ và cho sâu dặng 2 tấc. Lớp đất nhỏ ấy ngăn nước lại khỏi tan ra hơi. Hễ nắng rút lên gần tới mặt thì ngưng lại đó làm cho mát rề Cà-phê, mới dặng thanh màu giữa mùa khô. Phương pháp này dùng mà trồng cây gì cũng dặng. Như caoutchouc cũng vậy, mùa nắng mà nhờ đất xốp nó cũng dâm tươi.

Ấy vậy nhờ đất xốp lớp trên, lớp dưới mới yếm, Cà-phê mới dặng tốt; rồi lại có cỏ chôn xung quanh gốc mục ta phân mau vì có đất yếm, thì Cà-phê tốt bồi thêm nữa. Như thế thì là hơn tưới không phi, cho nên lời tục có rằng: Cuộc xới kỹ hơn là tưới.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NGUYỄN TRẢO KHAI CƠ CÔNG THẦN LIỆT TRUYỆN

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

2 — Lê-văn-Duyệt (Tục biên)

Văn-Duyệt đã trừ yền đạo tặc, oai danh khắp cả trong ngoài; cho nên các mán mọi châu Sầm châu Tư nguyên trước thuộc về Văn-trương, đến lúc này nghe danh Văn-Duyệt, Tư-trường chúng nó là Phi Xỉ Vu-hâm cũng đến trước cửa quân công hiến

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mà xin nội thuộc cùng nước nam ta. Văn-Duyệt gửi sớ về tâu, Vua liền phê chuẩn, mà ban cho vào hàng công-man. Rồi đó Văn-Duyệt tuân theo chiếu chỉ, sửa sang dân bộ, chấn chỉnh quan quân, đắp lũy xây thành, đầu đầu đều thỏa đáng.

Qua tháng chín Văn-Duyệt phụng chiếu về kinh, vua hết tinh ủy lạo, khen ngợi công cao, Văn-Duyệt bèn tâu rằng: «Lược này chúng tôi đội đức thiên-oai, nhờ ơn mô miến; nay hai trấn may đã an ninh, lẽ dân thầy đều an ổn. Ông nguyên trước trong dân hãy còn nhiều điền thổ lâu đi, mới đây đã vào bộ, định theo thuế quan, mà thuế quan thì nặng, dân đều ta oán, nay xin cải bộ ngộ thuận lòng dân, ngừa chờ linh thánh.» Vua phán rằng vì nặng lợi dân, ta đầu dễ tiếc. Văn-Duyệt lại tâu miếu trào lê ở tại Thanh-hóa mà đồ thờ chưa đủ; xin truyền cho quan-trấn chỉ xuất tiền kho, sửa sang đồ trần tư, ngõ hầu rõ đạo cao dày cùng thiên hạ. Vua liền y theo lời tâu thỉnh.

Tháng 12 ngày Ất-hợi vua Thế-tổ vi hòa, cho đội Văn-Duyệt cùng Thượng-thor bộ lễ Phạm-đăng-Hưng vào lãnh di chiếu. Vừa lại truyền cho Văn-Duyệt kiểm quân cơ quân Thần-sách.

Ngày đinh-vi tháng chạp năm Kỷ-mão (1819) vua Thế-tổ băng trong điện Trung-hòa.

Tháng giêng sang năm, năm Canh-thin

(1820) vua Thánh-tổ nhơn hoàng-đế tức vị niên hiệu Minh-mạng.

Tháng tư an táng vua Thế-tổ tại lăng Thiên-tho, Văn-Duyệt sung làm Tổng-hộ-Sứ.

Qua tháng năm năm ấy (1820) vua Minh-mạng ban cho Văn-Duyệt vào làm Tổng-trấn thành Gia-định. Vua lại ban cho quyền thăng giáng quan lại, hưng trừ lợi hại, như thiếc việc gì đều được tiến nghị hành sự. Văn-Duyệt lại tâu xin cho quân phạm nhơn đầu thủ trong khi kinh lược Thanh Nghệ, nhập vào phiên thuộc, đặng đem theo mà sai sử. Vua liền ban cho.

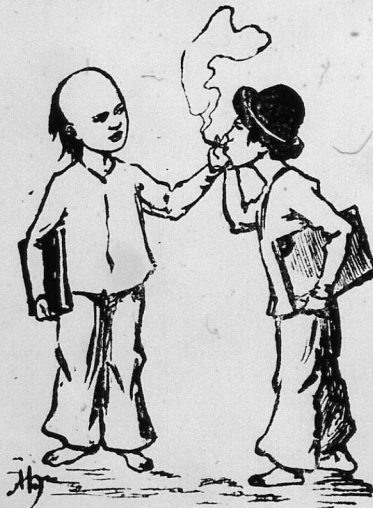
Đến chừng quan Lê-văn-Duyệt vô tới Gia-định thì mắc phải tang ông thân ngài, mà ngài lại nghĩ rằng đương có quốc-tang chẳng dám chịu chế, bèn gửi sớ về tâu. Vua nghĩ rằng lẽ cũng bởi nhơn tình, nên mới chuẩn phê cho làm theo lễ trăm-thời, mà lễ tang tế xong rồi thì phải đề đồ tang phục lại. Sắc ban truy tặng hàm Thống-chê cho ông thân quan Lê-văn-Duyệt, lại ban cho 150 lượng bạc, 2000 quan tiền, cùng gấm doan chín cây, mà truyền quan đến tế. Than ôi! Đứng trước-phu vậy vạng bốn bề làm cho cha mẹ toại, cho lễ thứ nhỡ là thiệt nên vì nên kính.

Nguyên trước khi quan Lê-văn-Duyệt chưa vào trấn Gia-định, có ông lục Cao-mên tên là Kế-dung làm phủ chủ, hoặc chung đối dân; phiên

dân theo tên Kế càng ngày càng đông, tên Kế mới tụ chúng dấy loạn mà tự xưng là Chiêu-vương. Xâm nhiễu các đạo Quang-hóa, Quang-phong, Thuận-thành, làm cho lễ thứ cư dân nhiều phen kinh động. Chúng nó lại đánh đuổi Cao-man mà cứ lấy nam sơn xứ Ba-câu, cướp phá chúng dân, rất đổi lung lẳng tàn bạo. Đến lúc này Văn-Duyệt vào làm Tổng-trấn, bèn khiến phó Tổng-trấn Huỳnh-công-Lý đem binh ra dẹp, hiệp cùng binh Cao-man làm thành thế. Công-Lý đánh cùng giặc, giặc phải bỏ trại sách mà chạy, đầu được xe trâu rất nhiều. Rồi đó Lục-Kế lại đến xâm lược phủ Trường-thu, Phiên thuộc Cao-man đều làm phản mà theo Lục-Kế. Văn-Duyệt lại khiến phó-đó-thống-chê Nguyễn-văn-Thoi, trấn thủ Vĩnh-thanh Nguyễn-văn-Thoai đem một ngàn binh đến cứu viện; tại khiến cai-cơ Phan-công-Nghĩa thêm binh tiếp ứng. Bon Nguyễn-văn-Tri xáp đánh cùng quân giặc tại Cà-hòn, Lục-Kế thua mà phải chạy. Ban đêm Nguyễn-văn-Tri chia binh làm bốn đạo, ngầm thả đuổi theo. Đi đến Ba-lâm-bôn vừa gặp giặc, trước sau giáp đánh chém Lục-Kế tại trấn, hàng phục hơn vài trăm người. Văn-Duyệt bèn gửi sớ tâu tin thắng trận. Vua nghe tin rất đẹp tinh phán cùng Lê-Chất rằng: «Lũ thầy chưa khuấy rối, gần đến Nam-vang; mà quan trấn lại hay khiến tướng xuất sư, trừ tên đảng nguy; thật là không phụ gánh nặng trường thành. Bằng để vậy, Nam-vang thất thủ, rồi cũng bắt lợi đến Gia-định.» Lê-Chất tâu rằng: «Giặc thầy sai cũng quân kinh dịch, mà lúc trước trấn-thần sơ ơ thành thương ầu lo, nên chẳng dám tỏ bày tặc thế.» Vua bèn hạ chiếu ngợi khen, đại lược như vậy: «Năm xưa lũ sơn man xâm lược người, đã tăng lãnh mạng tồ chính, trong vài tháng tức thì yên định. Nay lũ giặc thầy chưa lại khó hơn quân Sơn-man Quảng-nghĩa, song tập đã quen thuộc, thì dùng ắt nên công, xưa cũng như nay vậy. Còn mình tuy ở xa xuôi, mà lòng hằng quyền niệm nhà vua, trăm vẫn biết khạnh như thế. Vậy nay thường tiền một vạn quan, ngõ đặng khuyến răn tướng sĩ.» Huỳnh-công-Lý làm quan tham ngược, Văn-Duyệt gửi sớ về tâu, nên phải luận tồ tội. Văn-Duyệt lại tâu rằng: «Các án tạp phạm trong thành hạt, xếp ra cho rõ là vì bởi tiêu dân ngu dai, nhằm khi quan lại tham ó, hà hiệp thấu tiền cũng vì đôi rách mà mắc phải tội tình. Như vậy tội tuy đáng tội mà tình thiệt nên thương, lẽ nên khoan giảm. Nay cúi xin dung thứ, ngõ hầu rộng lượng hiếu sanh.» Vì lời tâu Văn-Duyệt như vậy, cho nên trong năm ấy từ tử, tội được tha hơn chín mươi người.

Năm thứ hai niên hiệu Minh-mạng (1821) làm lễ ban giao (1). Giả nư bắc

(1) Lễ bang-giao là lễ cống phong cùng Tàu.



Trò Lỗ ôi! Trò hút thuốc này coi!
Thiệt là ngon và thơm quá! Nó là thuốc BASTOS đã!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

tuần, Văn...
vua truyề...
du rằng: ...
ngươi hoặ...
chịu nhợ...
cũng cho...
phải sự t...
thêm điệ...
yên ổn. M...
Cao-man...
ngươi tr...
Năm th...
quan Lê-...
nhơn lai...
Năm th...
Lê-văn-D...
Trong nă...
gia tăng...
bên ban...
rằng: «N...
công nă...
Bởi vậy...
ngươi l...
ta nghĩ...
ban, nê...
Trước t...
rồi phú...
Nay lại...
ngô đ...
nhơn th...
ngươi l...
Và xưa...
hệ ban...
huân l...
nghiệp...
đáp. V...
càng th...
con,»
tin ng...
gửi về...
đã. Vu...
ngươi...
muru...
tướng...
đến s...
bao l...
chịu c...
bác. C...
ngô đ...
vàng t...
hà c...
T...
M...
thầy...
việc...
FL...

tuần, Văn-Duyệt gửi biểu xin vào yết kiến vua truyền cho ở lại lưu trấn Gia-định mà dụ rằng : « Ta xem biểu thì đã rõ biết lòng người hoài vọng Kinh-quốc; và lại người chịu nhọc nhằn ngoài biên cảnh đã lâu, ta cũng cho gặp mặt. Song Gia-định là nơi trọng trấn của nước nhà, mới đây lại mắc phải sự tàn ngược của Huỳnh-công-Lý, lại thêm dịch lệ liên năm, dân tình chưa được yên ổn. Mà Xiêm-la hãy đương dóm dối, Cao-man cũng chưa thành phục; chỉ có người trấn thủ ta mới khỏi lo âu. »

Năm thứ ba (1822) phong tặng bà thân quan Lê-văn-Duyệt là Nguyễn-thị làm phu-nhơn lại ban cho cáo mạng.

Năm thứ tư (1823) lại đảo sông Vĩnh-tế, Lê-văn-Duyệt mình ra đồng suất công việc. Trong năm ấy biên số bộ hơn khẩu Giađịnh, gia tăng thêm hơn một muôn người. Vua bèn ban ngọc đai cho Văn-Duyệt mà dụ rằng : « Nghị nhà người bấy lâu giúp nước, công nghiệp cao dày, trọn niềm ngay kính. Bởi vậy cho nên Hoàng-khảo ta mới đề người lại mà giúp rập cho ta. Lúc ban đầu ta nghĩ địa giá Giađịnh lân cận phiên ban, nên mới phủ người làm Tổng-trấn. Trước người đã trừ yên lo giặc Cao-man rồi phúc tra hộ khẩu lại tăng hơn một vạn. Nay lại tự ra đồng suất lo việc đảo sông, ngộ dạng thỏa chí ta nói nơi nghiệp cả; nhơn thần hết giá ru cần, duy một mình người là đáng mặt, vậy nên công thưởng. Và xưa nay hoàng-đái chừ công cũng chưa hề ban cho ngọc-đái. Nay người đã tỏ bày huân lao năm trước, lại gây nên công nghiệp ngày này, nên mới ban cho mà thù đáp. Vua dụ rằng : « Xem lời mặt tấu của người, rõ biết lòng người ưu quốc, liệu mưu biện cảnh rất hay. Song lúc này, may tướng sĩ thầy đều dung mạng, đã thắng đến sào huyết của lũ bạo tàn, thì chẳng bao lâu đây chúng nó cũng bỏ mình mà chịu chết. Thế thời đánh đã khỏi lo về mặt bắc. Còn sông Vĩnh-tế, nên cứ việc đào, ngộ đảng trọn nên công trước. » Văn-Duyệt vâng theo chiếu chỉ rồi cứ việc đồng suất hà công.

(sao sẽ tiếp theo)

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

(Education familiale)

CHƯƠNG THỨ HAI

Trách nhiệm của cha mẹ ở trong nhà

Cha mẹ ở trong nhà, phải nghiêm giữ cái trách nhiệm của mình, thì mới dạy được con.

Ông Hợi-ba-thoát có câu rằng : Đạo ở trong nhà, cha phải nghiêm, mẹ phải hiền, cha như quan đại-tướng trong đám tam-quân, người trong nhà phải tuân theo mạng lệnh, nên nói một lời phải trọng như vàng đá, khi giận thì cả nhà sợ, khi vui thì cả nhà mừng.

Còn người mẹ thì phải ôn từ, phải hiền-hậu, đừng ty tề khuyển bảo đưa con, vì con với mẹ tương đắc nhau còn hơn là người cha.

Ông Khai-ngân có câu rằng : Người mẹ phải đừng sợ nhọc nhằn, chớ tiếc thân mạng, chớ chộng nuôi con, lấy ái tình mà cư xử ở trong nhà. Cho nên người mẹ đó là cái ngọn nguồn, cái cội gốc ở trong gia-đình. Mẹ thì coi nom bề trong, cha thì kinh dinh bề ngoài, hoặc là việc xã-hội, việc quốc-gia, còn việc y phục ẩm thực, là phận của người đờn bà, cho nên dạy con thì phải nghiêm. Song phải cho con nó kính mà thương, không nên cho nó thấy mà sợ.

Coi lời hai ông đó nói như vậy, ta nên lấy làm gương mà noi theo.

Vậy thì cha nghiêm mẹ hiền, có thể khiến trong gia-đình tầm gọi cái đức-trạch, mà biến hóa được khi chất hay không. Nếu cha mà nghiêm quá, thì con nó sợ, sợ sau thành lớn mặt, mẹ mà hiền quá, thì con nó biếng, biếng rồi thành khi, vậy nên nghiêm và hiền hai đức đều hòa với nhau, thì mới dạy con được cái học vấn cao xa, kiến thức rộng rãi, đó là cách giáo-dục đại nhứt và

nhị (có một không hai) trong chốn gia-đình đó. Nếu cha chỉ biết nghiêm mẹ chỉ biết hiền, cho đứa con sanh bịnh biếng nhát, không thuốc nào mà cứu chữa cho lại, thiệt là ngàn cho đời người ta, không biết phương giáo tử anh hài, (dạy con từ thở còn thơ.)

Cách giáo-dục tuy không có cái chi lạ, vì cha phải lo việc ở ngoài, nên quyền giáo-dục nhờ một tay người mẹ, mẹ mà chịu con, con lại càng nghinh ngang. Chẳng biết trên đầu có ai, lần lần nên một giống người vô giáo-dục, đầu sau cho khéo giáo-hối cách mấy, cũng không truyền nổi cái bịnh trượng ấy cho hoàn hồn lại được.

Tục ngữ có câu rằng : « Thuốc đắng đã tật. » Xin chị em có con, phải nên nghĩ cùng kỹ lý.

Làm nên từ cách người mẹ cũng không khó chi, phải oai dưng hơn chồng, mà thương phải theo cái tánh-thiện của con. Lấy lẽ đó mà làm phương châm giáo-dục, ngộ hằm mới không lầm lạc.

Cha mẹ phải lấy mình làm phép cho con, cho nên một lời nói một việc làm, cũng phải cần thận, vì cha mẹ làm sao, thì con nó theo làm vậy.

Sống chẳng những trong một nhà, phải cư xử với họ đương, giao thiệp với người ngoài, và sai khiến đứatối mọi, đều cũng phải cho có phép tắc. Vì đứatrong ở trong nhà, nhưtngon nhưt hành, cũng trông theo cha mẹ, thấy ở trước mắt, in vào trong óc, đều là đường ăn nết ở của cha mẹ, nếu cha mẹ tánh khí buông lung, cửa nhà rối như tơ vò, thì con nó sau lớn ra nơi xã-hội, cũng truyền nhiễm cái tánh chất của người sanh ra, mà đi hại về tương-lai. Sự đó người mẹ rất là phải cần lắm, vì đứacon không có mấy khi dờn người mẹ, cho nên cái trách nhiệm của mẹ, còn nặng hơn cha, là bởi như vậy.

(Còn nữa)

Dịch sách tào ra.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom - SAIGON

MẸO BẢNG CHỮ QUỐC-NGỮ, được thầy MORGAND phiên dịch, được thầy tuấn theo việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

GIÁ 1fr. 80
Tiền gởi 0fr. 06

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tàn-vạn giùm

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune de nos abonnés)

Mấy lời chúc mừng, kính phục và phân tinh với đồng-bang

Tôi không ở Nam-kỳ, nhưng mà tôi cũng là con nhà Nam-việt, có máu Hồng-Bàng chảy trong mạch huyết, vì rằng Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Nam-kỳ đều là đất Đại-nam quốc.

Ài là Tân-nam-tử có lòng ái quốc, biết nghĩ khôn ngoan, nên hết lòng yêu đồng-bang và yêu nước. Tấm lòng này, ai chẳng có? Dầu có ở trong bụng cũng không yên, nên phải phân bạch, nên nhưt là những sĩ-tử đi xa nước mới về.

Tôi vừa ở bên Đại-pháp tới đây. Gặp cơ nguy hiểm, vì nước Annam, tôi cùng các sĩ-tử đã tìm đường giúp Mậu-quốc, song không thành công, nên tôi xuống tàu về Đông-dương.

Đường sá đi một tháng mới đến, lấm lức tri-giác mè mang, đơn tóc gáy, trông người đánh thòm thòm, vì sợ tàu chiến Đức bắt được thì oan gia. Song cũng thật là may, thoát vòng hoạn nạn được về đến chốn quê cha đất tổ.

Lúc trông thấy thành Saigon, khi bước chân lên bờ, linh tinh tôi hình như nhiệm vào hồn cá nước « bấu quốc », trong lòng hơn hử tôi vui mừng lấm lấm : vui, vì lại trông thấy nước thấy đồng bang, mừng, vì dân sự được thái bình, được tiến-bộ. Tôi lấy làm vẻ vang và hi vọng rằng mai sau nước Annam ta cũng mở mặt đứng được với vạn quốc; tôi xin đừng lời kính phục và khen những giai nhân tài tử đồng tâm hiệp lực lo việc nước cho tiến hóa. Nước ta cần phải có người hữu tài, hữu trí hữu tâm nhiệt thành, mới thành được : các quan quên lợi riêng mà hết lòng lo việc công ích cho đồng-bang, lại càng nên yêu, nên quý, nên kính trọng lắm. Sĩ Nam ta nên in tạc lấy tên, lấy công việc của các ngài đó mà đi truyền cho đời hậu lai mà l m bia làm gương. Trọn بدن phận lấm dân, hết lòng giúp nước, thì có gì danh giá bằng. Thế mới thật là quần tử chí sự.

Ài ơi! nếu chưa hiểu sự sung sướng sự danh giá ấy, thì nên bỏ quách công d nh huyền hồ mà theo những sự đó.

Tôi thấy nước ta mở mang được như thế, nhưng mà tỉ với các nước văn-minh, thì chưa thấm vào đâu, có đi ra ngoài, mắt có trông thấy, tai có nghe tiếng, học đến nơi, xem đến chốn, mới biết rằng nước ta cũng có nhiều điều hay, cũng lắm điều giỏi. Trông thấy nước người thành vượng, giàu

có sung sướng, có quyền tự do... lại thương người đồng bào và nước, nhiều khi tôi nghĩ đến tình cảnh người nước ta, tôi thương quá, giọt lụy chảy ròng ròng, trong lòng chanh đau.

Nhưng tôi vẫn có lòng hi vọng : có ngày ta khá bằng người. Song phải biết trước : ta hay cũng tại ta, mà ta giỏi, hủ bại mãi cũng tại ta.

Thật thế, từ ngày nước Đại-pháp sang cai trị, các qui quan đã làm nhiều việc có ích sờ sờ trước mắt, kể sao cho thấu, nên tôi không cần phải nói ra đây, các ngài biết rõ hơn tôi. Nếu ta cứ bỏ tay mà mong nhà nước, làm muôn sự thì nước ta lâu thành lắm, vì nhà nước việc đã nhiều làm thế nào xuê? Và ta không theo việc văn minh, khu khu giữ thói tục cổ thì linh tinh, tư phương phong tục cũ giữ lẽ lối cũ không có thể tiến bộ được : như thế lỗi tại ta.

Ta có trí muốn hay thì rằng được hay mới mau, vì sách có chữ rằng : « hữu trí van sự khản thành » « vouloir, c'est pouvoir » (đã muốn tất có thể làm được) quả thế, ta đồng tâm hiệp lực cải hóa, tất nước có thể được cường thịnh. Kia qui quan Đại-pháp làm gương, sao ta không theo tập như nước lân bang bất chước Âu, Mỹ mà trông lên đường tiến bộ. Ta có thầy ngồi tại nhà ta nên theo, tập thầy.

Ài cũng biết rằng tế độ, xã-hội ta như thế, ta chưa có thể qua được chánh trị Đại-pháp. Ấy thế ta nên bám chặt lấy tay nước Đại-pháp ; như lúc này nhà nước có hoạn nạn, ta phải phân sâu với nhà nước, ta cũng phải lo toan gánh vác sự nặng nhọc cùng nhà nước, để Đức khỏi tranh lấy nước ta. Ta phải sử với nước Đại-pháp, để cho người ta khen bụng ta : « Lúc sung sướng, lúc vui vẻ có nhau, đến khi sâu nã, khi nguy hiểm cũng có nhau ».

Ta ở với nước Pháp như thế, há lòng nào nhà nước để ta thiệt? Nước Đại-pháp vốn yêu mến luật pháp, việc công minh, thờ phụng và binh vực : Q yên tự-do của nhân quần xã-hội và đặc người đến đường văn-minh. Các việc to lớn đó có sử ký van quốc ghi chép, nhiều quá ta không nói xuê, ta nên ngẫm vài vai sự mà thôi. Kia, lúc dân cách-mạng Hoa-kỳ (Mỹ-châu) khởi can qua để độc lập, quân Đại pháp tướn : Đại-pháp, như Lafayette và Rochambeau đến giúp. Kia binh linh Langsa cũng đến cứu giúp nước Y-dai-loi, khi nước này nổi lên mà lập nên Xã-tắc, đứng toàn thành nước làm quân-chủ. Đến như lúc, bảy giờ cũng vậy, lấm sự nghịch lắm, nhiều ác hại hơn quần xã hội, làm cho xóm động lòng người lòng nước. Nước Pháp giẫy can qua với nước Đức, một là để giữ nước giữ thuộc địa, cho nguyên toản, cho khỏi phạm danh giá, hai nữa vì

nước Đức không tôn kính luật pháp vạn quốc ức hiệp người mà cũng không chuộng điều công bình, chánh trực, nề thói tục văn minh.

Ngẫm nghĩ đến những sự đó, nước ta nên hi vọng lắm : nước Đại-pháp giúp Hoa-kỳ, cứu Y-dai-loi còn được, tất cũng đem lòng nhơn từ, cách chánh trị từ bi giải ác mà mở mặt cho em nuôi người Đại-pháp là người Annam.

Người Annam có tỏ ra cho thiên hạ biết rằng nước ta có thể tiến hóa, văn minh được như người, thì nước Pháp mới tin mà dần dần cởi trói cho ta.

Lời ao ước này, ai là người ái quốc cũng ghi lòng, song muốn được như lời cầu khàn, ta nên phải đồng tâm hiệp lực giúp nhà nước lúc này làm chánh trị cho dễ. Ta phải làm cho dân sự được yên tâm làm ăn thái bình, cây cấy được mùa, để cho giàu có, sung sướng thêm nữa. Nếu nhơn nhao, sự tiến bộ của ta chưa được mấy, nó bị hãm chậm lại.

Lòng tôi cầu lam vậy, hi vọng lam vậy, tôi chắc rằng các anh-hùng, hào-kiệt và quân-tử trong nước, lấm các quan cũng nghĩ như tôi và hiểu thế sự như tôi. Nếu được như thế, tôi há lòng qua.

Tôi có hi vọng nên tôi tình nguyện đem phận nhỏ mọn, đở hàng một lý mà hết lòng thờ nước bôn-quốc và giúp nước Đại-pháp.

NGUYỄN-QUI-TOẢN.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Không tham là qui

Ngày xưa nước Tống có anh nhà-quê đi cấy được một cục ngọc đem đứng cho quan Tư-thành là Tử-hàn. Ông này không lấy.

Anh nhà quê nói rằng :
— Bẩm ngài, ngọc này tôi đã đem hỏi thợ ngọc, họ làm chứng thiệt là ngọc qui, nên tôi mới dám đem đứng cho ngài. Xin ngài khẩn nhậm.

Tử-hàn nói :
— Không phải vậy anh ôi! Anh coi cục ngọc là báu, nếu anh đứng cho ta mà ta lấy phứt đi, thì đời bèn cũng đều mất đồ qui của mình cả, chỉ bằng ai giữ lấy của qui này thì hơn.

Ấy là Tử-hàn không phải quê vun không biết ngọc đâu, song là qui một điều khác người ấy mà thôi.

Nếu lấy một trăm bạc và một cái bánh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

đưa cho c
bánh hơn
ngọc bích
quê chắc
qui hơn
ngọc-bích

門牌壹拾玖號

S4 352

Số 352

h luật pháp vạn
ng không chường
rực, nề thói tục

sự đó, nước ta
Đại-pháp giúp Hoa-
trợ, tất cũng đem
h trị từ bị giải ác
người Đại-pháp

cho thiên hạ biết
h hóa, văn minh
Pháp mới tin
ta.

người ái quốc cũng
như lời cầu khẩn,
niệp lực giúp nhà
trị cho dẽ. Ta phải
ên tâm làm ăn thái
ta, dẽ cho giàu có,
Nếu nhơn nhao, sự
trợ mấy, nó bị hãm

hi vọng làm vậy,
hùng, hào-khết và
ám các quan cũng
hệ sự như tôi. Nếu
ông qua.

tôi tinh nguyên đem
àng một lý mà hết
ốc và giúp nước Đại-

NGUYỄN-QUI-TOÀN.

ĐÀM
(amusan's)

ham là qui

ông có anh nhà-quê đi
ngọc đem đưng cho
r-lần. Ông này không

tràng;
ọc này tôi đã đem hỏi
hững thiết là ngọc qui,
m đưng cho ngài Xin

ây anh ôi! Anh coi cục
anh đưng cho ta mà ta
i bên cũng đều mất đồ
chỉ bằng ai giữ lấy của

ông phải quê vụn không
ng là qui một đều khác

m bạc và một cái bánh

n-văn giùm

đưa cho đũa nhỏ, thì đũa nhỏ chắc coi cái
bánh hơn một trăm bạc; còn lấy một cục
ngọc bích và một trăm bạc cho người nhà
quê chắc người nhà quê lại coi 100 bạc
quí hơn cục ngọc ấy. Nếu như lấy cục
ngọc-bích và một sự đạo đức đẽ đưng cho

người hiền thì người hiền chắc coi đạo
đức trọng.

Vậy sự khôn biết của người ta cao đường
nào, thì lòng ham muốn cũng cao đường
ấy; mà thấp bao nhiêu thì cái ham muốn
thấp bấy nhiêu. XXX.

PHÁP-VIỆT SƠ HỌC CẤP BẰNG

Ngày thứ hai 30 novembre 1914, tại các
tỉnh thành và tại Saigon có mở hội-thi
lãnh bằng cấp Pháp-việt sơ học.

Khoa này là để cho con trẻ đã học tốt
nghiệp tại trường tỉnh hay là các trường
khác (như Taberd văn vấn) đi thi, vì những
trò nào muốn đăng chứng chiếu rằng mình
đã học bậc sơ học tam thực thì phải có
bằng cấp này, cũng như những trò có chi
còn muốn học thêm nữa mà vào trường
Mỹ-tho thì đều phải có.

Những kẻ muốn học tập mà làm thầy dạy
trường tổng đều phải thi khoa này mà
lãnh bằng cấp sơ học thì mới đăng thi qua
khoa cấp bằng khả kham tổng trường giáo
chức.

Các năm trước, phàm thi sơ học thi hạch
bãi viết tại tỉnh thành và hạch miệng tại
Saigon, nhưng mà nay nhà nước muốn
khởi việc tôn phi cho cha mẹ học trò, cho
nên mới nghị bãi hạch miệng và định thêm
một sấp bài hạch viết thứ nhì về văn nghĩa
Đại-pháp, địa dư và toán pháp.

Như vậy hết cả học trò đều thi chung
một thứ đề, thì sự may rủi cũng đồng đều
nhau. Nhưng mà bài hạch viết cho cũng
đánh hồng như xưa, nghĩa là những trò
nào đã sấp bài thứ nhất bài viết, thì mới
đăng giám khảo chấm bài sấp thứ nhì cho.
Rồi thì phân số hai sấp bài công chung mà
định thứ tự.

Những trò đã thi đậu sơ học thì đều đăng
thi hội cấp tiền án học như cũ, bài hạch
viết tại các tỉnh thành, bài hạch miệng tại
Saigon.

Ký sau thi rồi hồn-quán sẽ lục các đề thi
và tên các trò thi đậu.

LỜI RAO

Kính cùng lục chân quân tử và qui quan
qui khách được hay, nay tôi có lập-tiệm ngũ
và cấp tốc hiệu là **ĐƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT**
tại chợ chánh Saigon, đường Espagne môn
bãi 237 góc đường Bourdais.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng
bàn cùng nhau, nhưn khi có dịp đến Saigon,
thì xin mời qui quan dời gót tới tiệm tôi mà
nghe, đã có sân phòng vị mát mẻ và sạch sẽ
lắm, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực
như mấy chỗ vách ván, mà giá tiền lại rẻ
hơn mấy chỗ khác.

Lại phòng cấp tốc đã có sẵn tay thợ anh
danh, cấp nhiều cách khéo léo, và mau mắn
lẹ lẹ, khỏi nhọc sức qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào qui quan có
dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng tới, và
dời gót đến giúp nhau, cho cuộc tấn bộ mau
thành tựu. Thiết tới hết lòng cảm nghĩ a chẳng
càng, lại sẵn lòng lo lắng cho vừa ý qui quan
qui khách chẳng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VĂN-BÁU dit ĐƯƠNG-HUỆ.

內隆春萬

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG
HỆU
VẠN-HÒA
CỬA TIỆM HIỆU
Vạn-Xuân-Long
Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH
cùng chư quới khách rõ :

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có
nhuộm vải đen và vải tam-công,
dùng thứ vải tốt mà nhuộm
cho nên màu nó tốt tươi, dầu
mưa nắng cũng chẳng phai
đăng, giặt thế nào cũng không
trở. Sánh với các thứ vải bán
nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa
lắm. Chư quới khách trong
Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rằng công làm cho
hơn khi trước và lại bán giá rẻ
hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi
rạng danh, chẳng phải là lo cần
lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố
mua thử mà dùng thì mới rõ
biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải
của tôi nên tôi phải làm giấy
riêng mà để trong vải này có
hình con cá « kim ngư » màu
xanh và lại có hình của tôi ấn
hành, đặng chư quới khách xem
trương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.

任幣畝花苑街
門牌壹拾玖號

記為魚金

啟者本號精染烏布及三缸布等久
洗不變與市上所兌不同馳名歷久
布面有蓋白粉印並有鐵印內標因
近來奸商混假日熾特加金魚標為
諸君光顧請認內外標庶不致
誤馬

萬和染坊謹白

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình **Lục-tỉnh-tân-văn giùm**

VỆ SANH THIẾT DƯỢC (Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đứng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các sườn nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho đáng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn dựng khung cửa ngõ tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dư vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đáng. Khá biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thuở xưa chưa tìm được máy chỉ mà coi các vật trong máu cho đáng, ngày nay bày ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tượng ra làm sao: tròn mà đẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lớn sát vào đây, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chơn ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sảo sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đáng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dần các nơi trong thân thể con người, nơi chỗ này bỏ chỗ kia cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đáng mà như sắt thiếu đây thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nung vào bụng cho đáng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao cho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vị thuốc ấy và thí nghiệm tại Bác-học-viện, kinh đô Paris. Vị thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng mới mau tiêu hóa đáng. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khá dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đáng đồ da thắm thịt chẳng sai.
Quan lương-y M... kỹ



Trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhưt hạng bào-tễ-sr, Saigon trước rạp hát tây



LEQUEL DES DEUX.....

Trong hai người này, biết người nào có uống CHARBON DE BELLOC chẳng? Có khó gì! Ấy là người phía bên hữu chớ ai. Người đó mặt mày vui vẻ, chẳng hay đau bao-tử, ăn đâu tiêu đó. Còn người kia...!
Ồi thôi! Thấy mà sợ!

Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là huon cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử (Gastralgie), nóng trong ruột (Entérite), bón huất (Constipation), đau đầu bao lâu uống nó vào thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng tỷ, ăn không tiêu rồi lại như đau bụng nó cũng là hay để nhưit.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng đáng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đáng, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.


Thuốc huon. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng huon cũng đáng.

Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lâu chừng vài huon bỏ vào miệng, để cho nó

thao rơi nuốt luôn với nước miếng. Uống thứ này cũng thần hiệu như thứ bột vậy.
Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiếu chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhân có tên ông Belloc thì phải, lại phải nài cho đáng thuốc dọn tại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bào-tễ-sr, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại-tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-chợ-lớn.



**CAPSULES
DE
QUININE
DE
PELLETIER**

Thuốc hoàn
Kì-ninh của Pelletier
thần hiệu chữa bệnh:
Nóng lạnh, Ho gió, Xổ
mũi, Phong, bệnh
Cúm và các bệnh
Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bào-tễ-sr, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG
(Renseignements commerciaux)

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 26 Août tới ngày 9 Septembre 1914)

Chở đi France
" Liverpool
" Singapore.
" Batavia.
" Philippines.
" Hongkong.

GAO LỬC	TRẮNG	LỬA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
"	15.262	508	1.023	4.835	21.628
"	3.679	"	"	6.061	6.061
"	7.110	"	668	1.499	5.288
"	3.063	"	"	"	7.100
"	"	"	3.660	"	3.063
"	3.044	"	"	"	10.203
"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"
"	34.158	508	5.351	13.336	53.353
19.182	673.713	26.518	78.708	115.567	913.588
19.182	707.771	27.026	84.059	128.903	966.941
15.529	620.113	3.268	50.972	97.437	787.319

Cong xuất cảng từ 26 Août tới 9 Septembre 1914
từ 1er janvier tới 26 Août 1914

Cong xuất cảng từ 1er janvier tới 9 Septembre 1914.
Số lượng năm 1913.
Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này

Gạo lức 1.889.193
Gạo trắng 17.362
Lúa 264.875
Tằm 562.074
Bột
2.533.504

X.....
g CHARBON
bì phía bên
hàng hay
i kia...!

nước miếng. Uống
như thứ bột vậy
tiệm thuốc nào cũng
chức dọn thuốc
trưng mà hề uống
nghiệm chỉ cá, vì
ồn cho khỏi mua lầm
in có tên ông Belloc
o đăng thuốc dọn tại
i số 19, đường Jacob.
nước Thượng-dâng.
UX nhưt hạng bao-
trường Bonnard và
i tiệm thuốc Pháp-
RENE, đường Thủy.

etier
bình :
ố, Xô
bình
lính
G. RENOUX nhưt
tại tiệm thuốc
g giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU**

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-dâng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng
bào-tế-sư, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chu-quí-cô trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lạc-châu như Quý-vị muốn dùng may tiệm áo cách kiêu thế nào, hay là mua yếm lành hàng tàu, xin niệm ơn cứu giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ may, cắt, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng đã đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không lời và lễ tam mới, xin Quý-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANE,
110, quai Arroye-Chinois (Cầu-ông-Lãnh...
(Gần gara xe lửa), Saigon

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrière soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đã các thứ chuyện khoa học gần gũi.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

ĐIÀ DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết HINH và MỌA ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi 0 08

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tính-tân-văn giảm**

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRỪ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS 	THUỐC RỜI MELIA THUỐC VẤN 	RƯỢU CHAMPAGNE 	RƯỢU COGNAC 	RƯỢU CÓ BỘT 	DẦU THƠM 	
---------------	--	-----------------------	--------------------	--------------------	--------------	--

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

Thuốc chữa bệnh đi ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc đi ta và giức đầu mây sốt.



茲有英洲薄荷水主治
 瀉症及溫熱頭痛甚是
 神效飲法取茶水濃一盞
 八夷列薄荷水少許服之
 即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène khí đá

Có bán máy acétylène (nhôt khí đá) đủ thứ đèn huê lệ, đèn thủy tinh, hòng đèn đôi và hòng đèn incandescence, lửa rất sáng, giầy-chi sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quis-khách chớ ngại, hãy đeri gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp, noặc hỏi âm. Nếu vì nao viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giới đến mà tình việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức. Như đánh lóng giá cả nhưi định làm thì tiền phí-lò của thợ về phần hàng chịu. Hàng này rất đocan chảnh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Mỗi nhà thơ giầy thơ cầu có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ÔNG DƯƠNG

a phải
i bán



SAIGON

POMMERAYE

NG-TY

đèn acétylène

đèn acétylène (nhốt khí)
quả lẹ, đèn thủy-
đôi và hong-đèn
rất sang, giấy-chi

ure de calcium

đá

chợ ngai, hãy đời
học viết thơ mà hỏi
bết lòng nghinh tiếp.

vi sao viết thơ lên
thợ giỏi đến mà tính
nhà cũng định giá cả,

ơ, sai thơ đến lập tức.
giá cả như định làm
thơ về phần hàng chịu.

can chánh và bán giá
cối Đông-dương.

o-văn giã

TRÌNH
CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc
hút đều ưa dùng thứ
thuốc **CÀ-LỘP** lắm vì:
một là giá rẻ lắm, hai
là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP**
dùng nhiều tay bác-sĩ
thạo nghề dọn thuốc
mà chọn lựa những
lá thuốc nhưt hảo hai g
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-
càng như vậy thì mùi
nó dịu ngọt, không ngạt
cổ, chẳng phát tù và lại
làm cho miệng lưỡi
được **THƠM-THO, IM-
MÁT**. Bởi thuốc này
tinh anh và tuyền soạn
lắm nên mới được như
vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp)
này, vì tánh tình hào, thiết
là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý
lạ, nó tảo trừ các con tê-vi
trong miệng mình. Hễ dùng
nó thường cũng như mình
đé phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chư-vị ưa dùng
thuốc điều đều hiểu rõ từ
ngày **THUỐC GLOBE (Cà-
lốp)** tràn qua Đông-dương
đền nay đã hơn hai chục
năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU
HAI CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lốp)

và
THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lốp)

Phạm bán thuốc rời
hay là thuốc vẫn thì
phải dùng giấy mà gói
bao.

Vậy nếu những bao
ấy nữa huê dạng mắc
tiền thì tự nhiên cái ruột
trong phải là thứ rẻ
đặng có thừa tríc cho
vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất
đơn sơ, chẳng tốn mấy
đồng, cho nên ta có thể mà
chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của
ta đây làm cho ta bán đặng
thuốc tới chớ không phải
bán giấy hay là bán hình
chi.

DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

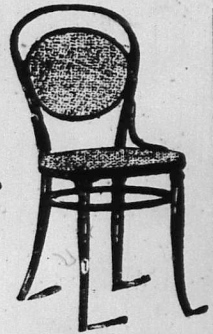
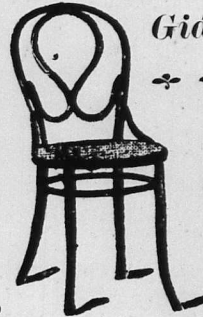
Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

THỦ' GHẾ THONET

mặc tình quan khách
muốn lựa mua
thủ nào cũng được.

Giá rẻ hơn
mọi nơi



Xin viết thư hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi **Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C^{IE}**

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 — SAIGON.

ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.



MƯỜI CẢI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

TRƯỚC RƯỢU (CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thủ Kinhkyna
(đông, đĩ, nam)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thủ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thủa hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tẩm và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, yểu vận.

TRỊM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỦ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỦ' TỐT
HƠN CÁC THỦ'
KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu pour légalisation de la signature

Certifié sincèrement conforme au

de M.

tirage a deux fois exempl.

Saigon, le

19

Saigon, le 10 Novembre 1914

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

Le vieux Chat et la jeune Souris

Une jeune souris, de peu d'expérience,
Crut fléchir un vieux chat, implorant
sa clémence

Et payant de raisons le Raminagrobis.

« Laissez-moi vivre : une souris

De ma taille et de ma dépense

Est-elle à charge en ce logis?

Affamerais-je, à votre avis,

L'hôte, l'hôtesse, et tout leur monde?

D'un grain de blé je me nourris :

Une noix me rend toute ronde.

A présent je suis maigre ; attendez
quelque temps :
Réservez ce repas à messieurs vos
enfants »

Ainsi parlait au chat la souris attrappée.

L'autre lui dit : « Tu t'es trompée ;

Est-ce à moi que l'on tient de semblables discours ?

Tu gagnerais autant de parler à des sourds.

Chat, et vieux, pardonner ! cela n'arrive guère.

Selon ces lois, descends là-bas.

Meurs, et va-t'en, tout de ce pas.

Haranguer les sœurs filandières :
Mes enfants trouveront assez d'autres
repas ».

Il tint parole. Et pour ma fable

Voici le sens moral qui peut y convenir :

La jeunesse se flatte, et croit tout obtenir :

La vieillesse est impitoyable.

Con Mèo già và con Chuột lắt

Thím chuột lắt, trẻ người non dạ,
Bị mèo già vồ đã nguy-nan.

Léo mồm còn cứ kêu van :

« Xin Ngài sinh phúc kẻ oan phận này

Thân chuột lắt phồng tấy mây chứt :

Nhặt cửa rơi, thiệt hụi gì ai !

Hãy khoan lượng nghĩ, xin Ngài.

Vì tôi đã để cho ai dối nào !

Miệng này phồng ăn bao nhiêu hột ;

Chỉ cơm rang góc bát là no.

Sá chi thân phận gầy gò.

Đề dành các cậu, các cô thì vừa. »

Chuột bị bắt trình thưa như vậy,

Mèo bảo rằng : « Lỡ ấy khó nghe.

Thôi đi, đừng nói nữa đi !

Tao đây chờ phải giống gì mà mong

Mèo, lại già, hẳn không dung sá,

Rất dang tâm, mi lạ chi mà !

Phôi cho mi xuống làm ma,

Kêu cùng Thập-diện họa là có nghe

Con tao chẳng thiếu chi thực phẩm. »

Mèo nói xong bèn lằm chuột ranh.

Truyện này nghĩa lý rành rành :

Đầu xanh vẫn thị tinh ranh khoe mầu.

Già hay tàn nhẫn biết đâu !

HÀNG BUÔN CÔ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185. rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni
và giầy langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng
lục châu quí khách đấng rồ theo lời giao
cáo này buôn langsa tại Saigon đã định bữa
3 nôi 1914 như sau :

« Những giá hàng hóa nhứt tinh theo tiền
« qu - n (frances) rồi khi trả tiền mua đồ thì
« tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán
« (banque) bữa trả tiền ».

►Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó,
hãng O. Langlois, từ nay về sau, sẽ tính giá
hàng tiền quan, n. n. n. lấy giá bạc (pias-
tres) biên trong sổ bán của hãng, catalogue,
rồi kê ra tiền quan (frances) lấy số 2. frs 50
hai quan năm tiền mỗi đồng bạc, là số trang
bình đồng bạc tại Đông dương trong hai năm
chợt này.

CÓ MỘT THƯ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thư rượu Rhum mana
này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay
làm cho tì vị, tiêu tán hay trừ bệnh
gầy nhược và thien thoi. Rượu này
rất đại danh, thien hạ rất chuông
và lại tốt hơn các thư rượu Rhum
khác.



Hãy coi cho kỹ kẻo làm thư giả
và phải nài cho phải cai ve có dán
nhãn trắng như hình kiểu đính một
bên đáy.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật
(épiceries).

LỜI KHUYEN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc
tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ
sự đơn thuốc ấy một cách kỳ uông, đến đời
không còn một chút nhọc nao trong đó, nên
hầu nó dù đang không hề bệnh hoạn. Bởi đó
trong chừ tôn ai mà biết lo ngừa bệnh hoạn
ai hay sợ đau chừng mấy người ghiên thuốc
thường bị, thì khá mua thuốc điều Diva mà
hút đúng thêm, thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và
quán café.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **Cognac Moyet**
là một thứ rượu thiết
ngon, chứ không phải
nhất mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đần.



Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bình mã chớ

Chỉ **COGNAC**
trên nhãn mới
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì màu tiêu
lấm.

Khi nào một
dung một ly
nhỏ thì chắc
khỏe siêng trong
giấy phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều dùng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CÓ BÀN SỈ** ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ SAIGON ←

Le Loup plaidant contre le Renard par devant le Singe

Un loup disait que l'on l'avait volé:
Un renard, son voisin, d'assez mau-
vaise vie,
Pour ce prétendu vol par lui fut ap-
pellé.

Devant le singe il fut plaidé,

Non point par avocats, mais par cha-
que partie.

Thémis n'avait point travaillé,
De mémoire de singe, à fait plus em-
brouillé.

Le magistrat suait en son lit de justice.

Après qu'on eut bien contesté,
Répliqué, crié, tempêté,
Le juge, instruit de leur malice,
Leur dit : « Je vous connais de long-
temps, mes amis;

Et tous deux vous paierez l'a-
mendé :
Car toi, loup, tu te plains quoiqu'on
ne l'ait rien pris;
Et toi, renard, as pris ce que l'on te
demande ».

Le juge prétendait qu'à tort et à
travers.

On ne saurait manquer, condamnant
un pervers.

LA FONTAINE, Fables.

Chó Sàì với chó Sói đến kiện nhau trước con Khỉ

Chó sài bữa kia kêu mất trộm ;
Thấy sói kia tay bọm lảng-giêng.

Tu đơn một lá phần miêng.

Sài đem trước khỉ thừa chiêng sói
gian.

Hai bên đến trước quan đối tụng.

Việc không minh rồi bụng Bao-công
Khỉ ta thấy chuyện khó lòng.

Khảo tra chề chán, chẳng (xong bề
nào;

Mồ-hôi chầy rào rào trên trán ;
Hỏi hết ngày mà án không thành.

Khỉ hay lưỡng tạo cùng ranh,
Truyền rằng : Ta biết hai anh đã chầy.

Xử cho chánh kiện này thì phải.

Phạt cả đôi mới lại là công :

Sài kia quả đã nói không ;

Sói kia cũng có lấy không của sài.

Phép xử kiện cả hai cùng trái,

Tất thế nào cũng phải một bên.

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, diễn nôm.

LÀM CON PHẢI HIẾU (Piète filiale)

Bài thứ mười ba

Ông Nguyễn-văn-Danh, người huyện
Bình-sơn thuộc về tỉnh Quảng-ngãi,
thị đạo tù-tài. Thờ cha có hiếu Nhà
ở gần núi. Có một ngày, cha ông ấy
đi thăm ruộng, phải cạp bắt được.
Ông ấy nóng lòng đem người nhà qua
tìm được thầy cha; nhân xét dấu cạp,
thấy một chân sau nhỏ, lấy dây đo để
làm dấu. Đã mà đem thầy cha về chôn,
bèn làm bầy đào hầm, ngày đêm chỉ
lo về việc bắt cạp, đến nỗi quên ngủ
quên ăn. Bắt được cạp cũng nhiều,
nhưng chưa được con nào giống với
chân ấy. Về sau bắt được một con,

chân sau hơi thọt, giống như là cái
dấu ông ấy đã đo trước. Tức thì mổ
ruột con cạp đem tế mã cha, tế xong
nhai ăn cho hết, bởi thế mà sanh ra
chứng đau bụng, có ai đến thăm thời
ông ấy thót nhảy lên như là trạng
con cạp, một lúc rồi mới tỉnh ra. Việc
ấy chép ở Đại-Nam-Liệt-Truyện.

Sách có nói rằng: « Thù cha chẳng
chung đội trời ». Thế thì làm con mà
không lo báo thù cho cha, không
phải là đạo người vậy.

Nhưng lấy người mà thù với người,
còn có thể mà gặp, lấy người mà thù
với thú dữ, ầu khó dễ mà tìm. Thế mà
ông Nguyễn-văn-Danh, ngày đêm chỉ
lo bắt cạp, cho đến bắt được thì mới

Mỗi nhà thơ giãv thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-vạn giùm

Sói đến kiện con Khỉ

...mắt trộm; ...làng-giềng. ...phần miếng. ...thừa chiêng sói gian. ...quan đối tụng.

...bụng Bao-công ...khó lòng.

...chẳng xong bề nào;

...rào trên trán; ...án không thành. ...g tạo cùng ranh. ...ết hai anh đã chầy.

...liện này thì phải,

...lại là công;

...nói không;

...y không của sai.

...ả hai cùng trái.

...g phải một bên.

...N-Vinh, diễn nôm.

...giống như là cái ...trước. Tức thì mở ...tế mà cha, tế xong ...bởi thế mà sanh ra ...có ai đến thăm thời ...lên như là trạng ...rời mới tỉnh ra. Việc ...am-Liệt-Truyện.

...ng: « Thù cha chẳng ...Thế thì làm con mà ...hù cho cha, không ...đời vậy.

...rời mà thù với người, ...áp, lấy người mà thù ...hó để mà tìm. Thế mà ...-Danh, ngày đêm chỉ ...đến bắt được thì mới

thời, khi đã bắt được thì nhai ăn cho hết, dầu thân này có hóa làm loài khác, nhưng lòng này vẫn giữ lấy máu cha.

Than ôi! cái sự báo thù ấy bởi sự đền ơn, không như thế thì không hết đạo làm con vậy.

Bài thư mười bốn

Ông Nguyễn-xuân-Áng, người huyện Đông-thành, thuộc về tỉnh Nghệ-an, thờ mẹ lấy điều hiếu. Có một ngày, mẹ con cùng với người làng đều đi gặt lúa, gặp một con cạp ở trong rừng nhảy ra, vớ mẹ ông ấy. Người khác đều sợ chạy cả, ông ấy cầm gậy đánh với con cạp, con cạp mới bỏ mẹ ông ấy mà đi, mẹ ông ấy nhân bị thương, đau đến hơn một năm trời, ông ấy xem sóc ngày đêm thuốc thang, không có đời đi bao giờ. Về sau ông ấy giữ tang mẹ trong ba năm trời, ngày nào cũng ra mà mà

khóc, những người đi đường ai nghe cũng lấy làm thương. Việc ấy chép ở Đại-nam-Liệt-Truyện.

Chẳng gì mạnh hơn cạp, lấy sức mà đọ thì phải thua; chẳng gì thương bằng mẹ, liều mình mà cứu thì phải được. Như ông Nguyễn-xuân-Áng dám cùng với cạp đánh nhau, bởi vì lúc ấy trong lòng chỉ biết có mẹ, không biết có cạp, nên chỉ thấy cạp mà không lấy làm sợ, thấy mẹ mà phải lấy làm thương.

Than ôi! mẹ con là chí tình, khi huyết là chí thân, nếu có cách gì mà cứu mẹ trong khi nguy hiểm, thì dầu rằng nhảy vào nước sôi, chạy vào lửa nóng, muốn thác cũng chẳng dám từ, lại còn sợ gì một con cạp.

Người đời xưa có nói rằng: « Chẳng gì mạnh hơn lòng người ». Bởi có lòng hiếu, dầu nhát cũng hóa ra gan, dầu yếu cũng hóa ra mạnh vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

Leçon à un Courtisan

Il faut que je vous conte une petite historiette qui est très vraie et qui vous divertira. Le roi se mêle depuis peu de faire des vers. Il fit l'autre jour un petit madrigal que lui-même ne trouva pas trop joli. Un matin, il dit au maréchal de Grammont: « Monsieur le maréchal, lisez, je vous prie, ce madrigal, et voyez si vous en avez jamais vu un si impertinent. Parce qu'on sait que depuis peu j'aime les vers, on m'en apporte de toutes les façons. » Le maréchal, après avoir lu, dit au roi: « Sire, Votre Majesté juge devinement bien de toutes choses; il est vrai que voilà le plus sot et le plus ridicule madrigal que j'aie jamais lu. » - Le roi se mit à rire, et lui dit: « N'est-il pas vrai que celui qui l'a fait est bien fait? — Sire, il n'y a pas moyen de lui donner un autre nom. — Oh bien! dit le roi, je

Bài răn anh nịnh thần

Đề tôi kể một chuyện này là truyện thiệt mà lại tức cười cho chư công nghe. Lúc này Đức Hoàng-thượng, cũng ham làm thơ phú. Bữa nọ Ngài có làm một bài thơ hué-tinh mà Ngài đặt cũng chưa được hay mấy.

Bữa ấy nhằm buổi sớm mai, Ngài hỏi ông Thống-chế De Grammont rằng: « Nay quan Thống-chế, đọc thử bài thơ này xem coi có thấy bài nào giở như vậy không? Họ thấy Trẫm ngày rầy ham chơi thơ phú, họ đem dâng đủ thứ. » Ông Thống-chế đọc rồi tâu lên rằng: « Muôn tâu Bệ-hạ, Ngài là mắt trời xem rõ mọi việc; quả thật kẻ hạ thần chưa khi nào thấy có bài thơ nào giở hơn bài này. » Hoàng-thượng cười mà phán rằng: « Có phải người làm bài thơ này là người điên dại không? » — « Muôn tâu Bệ-hạ, không còn biết kêu tên nó là gì nữa. »

Hoàng-thượng phán rằng: « Ừ! phải! người nói ngay như vậy, Trẫm

THUỐC RƠI

thuốc này đựng trong Gối bìa xanh có bao một miếng giấy trắng



trên miếng giấy này có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ MÉLIA bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thiệt ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà soạn một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thể bắt chước làm theo cái bao xanh ấy đáng mà gạt bán hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút mũi cũng không ngon bằng thuốc MÉLIA.

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chẳng phải là việc sa-sa mà được thành đứng chơn-tu.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, Bd Charner, 34 - SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đáy bằng nêc màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu P.U. C. I. - Nước này mười thơm lắm, muốn cho thơm dai, nhiều chừng ít nhỏ thôi, đủ. Nước thơm này làm bằng bông thiết, thơm tại Đại Pháp-Quốc. - Cách dọn nước thơm này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rõ được cả. Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mau thì uồng lên. Vậy phải mua cho đúng cái nhãn có hiệu Dragon impérial mà mua.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

VẢI VÀ DÙ

Khi nào chư-khán-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đáng vài số 320 có hiệu P.U. C. I. số 80.000 hay là số 666. Thiên hạ ai ai cũng tìm 2 thứ vải này mà mua vì nó chắc lắm. Giặt đã và màu trắng tinh luôn luôn. - Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thử 3 thứ vải này. Đã hiệu P.U. C. I. ai cũng mua dùng vì là đồ làm kỹ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết đường thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

n-vấn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vấn giùm



Đựng tại nước
Langsa,
Dùng s tra
thường hay
trong hoàn cầu,
vân vân.
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vân
vân.
Sữa đặc Norman
dieu La
petite fermière
đựng tại tỉnh
Normandie
trong Bêo Val-
lées de Bray đợn
một cách rất kỹ
cang, tuy làm
ra đặc mà tinh
chất háy còn
tự thớ này có
đủ hơn trong cả
hoàn cầu.

như sữa tươi sech. Bê xít Norman
đanh, sạch sáng sữa thường hàng và
đủ hơn trong cả
hoàn cầu.



Thuốc vẫn
này đã to mà
lại chắc, đợn
cho người
biết hút thuốc
dùng.

Xin hỏi
kiểu tại hãng
Berthier,
Charrière
và Công-ty.

• Hễ thử rồi thì tra nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm lịu
cho khéai cả con người.
Phải nhớ cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đó tục kêu
là dấu tợn.



suis ravi que vous m'en ayez parlé
si bonnement; c'est moi qui l'ai fait.
— Ah! Sire, quelle trahison! que
Votre Majesté me le rende; je l'ai lu
brusquement. — Non, monsieur le
maréchal, les premiers sentiments
sont toujours les naturels.» Le roi a
fort ri de cette folie, et tout le monde
trouve que voilà la plus cruelle petite
chose que l'on puisse faire à un vieux
courtisan. Pour moi, qui aime tou-
jours à faire des réflexions, je vou-
drais que le roi en fit là dessus, et
qu'il jugeât par là combien il est loin
de connaitre jamais la vérité.

M^{me} DE SÉVIGNÉ.

lấy làm ưng ý lắm: chính Trâm đã
đặt bài đó. — « Ôi tôi là đứa nghịch
thần vạn tội! Muốn tâu Bệ-hạ, xin
Bệ-hạ cho xem lại; hồi nầy ngu thần
xem vội quá. — « Thôi! quan Thống-
chế à, hay giữ thể nào lời nói trước
vân tự nhiên hơn. »

Truyện nầy làm cho Hoàng-thượng
tức cười mãi, mà ai cũng nói không
có truyện nào độc hơn truyện nhỏ
môn này để biếm anh nịnh thần già.
Tôi là người hay suy nghĩ, tôi cũng
ước ao cho Đức Hoàng-thượng lấy đó
mà suy thì đủ biết rằng mấy khi Ngài
được rõ sự thiệt.

PHẠM-DUY-TỐN, diễn nôm.

TỪ PHÚ THICA

(Le coin des poètes)

Nam-kỳ soạn

Đề nhóm bạn thưởng thu

Thưởng nguyệt đêm thu dễ bỏ qua,
Du hồ kết bạn phỉ tình ta.
Trăng trong gió mát toàn Cô-Thức,
Nước đợn mây bay khúc Bá-Nha.
Rượu thánh tay xoan vui biết mấy,
Thì thần miệng đọc trót canh ba.
Bầu trời thế giới xem càng đẹp,
Thỏ bạc chơi lừa giới bóng xa.

Châu-đốc, LA-THÀNH-ĐẪM.

Bộ vận

Trời đông lặng lẽ gió mây qua,
Trong rặng gương nga thích chi ta.
Màu cúc sấm sì màu à nguyệt.
Ngón cầm phường phát ngón ngơoi
Nha.
Giữa vòng những mảng thơ ngâm vội,
Bên án nào ngờ trống điểm ba.
Đầu đặng gậy màu trên thướ nọ,
Cung thiềm ngân dặm chẳng bao xa.

Hương sư, PHAN-HỮU-PHƯƠNG.

Xuân mắng hề sang tháng lại qua,
Thu nầy thưởng hứng thỏa lòng ta.

À Hằng soi khắp lâu Đường Đẽ.
Sống vị vui chơi thú Tử Nha.
Trời lạnh ngắm thi vầy lũ bầy.
Đêm thanh ghẹo nguyệt xúm chòm ba.
Rượu vàng chén cúc ngừng rồi rớt,
Thần nữ Dương đài cũng chẳng xa.
Y sanh, PHẠM-MINH-TRAI.

Mấy chiếc xuôi vòng mấy chiếc qua,
Một bầu lai láng mặt tình ta.
Thanh thao trời nước đều nho nhả,
Thỏ thể cung thương khúc nhơn nhà.
Này rượu này cưa, này chị nguyệt.
Đồn trăng, đồn gió, đồn cỏ Ba.
Ngọc hồ cạng rớt thu xê xê.
Cầm chỉ nghinh ngàn độ bóng xa.

Hóa thượng, TRẦN-HỮU-PHÚ.

Trung thu giai tiết ngõ hầu qua,
Vây cuộc du hồ toại chí ta.
Phong cảnh mình mông trời áp nước,
Sang hà tỏ rặng cúc đơm ba.
Thuyền giông hồng mắt noi ông Phạm,
Cầm trời hơi buồn nhớ lão Nha.
Giữa bóng trăng thanh bày lễ mọn,
Rượu nồng thì vịnh thẩu cao xa.

Hương-vân, NGÔ-KHUYẾT-TRUNG.

(Còn nữa)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

LỤC TÍNH TÂN VĂN

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom
 SAIGON

Lectures Françaises
 Ông CARRÈRE

SOẠN
 Gồm nhiều chuyện hay
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
 sa sơ khai cho đến lúc thành
 trị bây giờ, sau hơn một trăm
 bài đủ các thứ chuyện khoa
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
 Tiền gởi..... 0 10



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bảo-tễ-sư, Saigòn, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chiến, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
 xương, nó ngừa phóng hoạc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36**
 SAIGON

Có Bán SÙNG
 đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
 THUỐC. ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat -- SAIGON.

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, Ông P. Trương-vinh-Kỳ

in lại rồi.
 Không hình 1 \$ 00
 Có hình 2 00
 Tiền gởi 0 10

NHA IN Ông F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đề các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHÁC CHỦ**
 và đó khéo và **THỢ VẼ** tại: để in sách, thơ,
 công thiệp văn văn. Kiểu cách nào đều làm
 đúng hết

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TÁC, Ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.
 Sách để dạy lớn ba con gái. Ai cũng biết danh
 tiếng ông đức. Hay mua mà coi thì rõ.

Tiền gởi 0 \$ 25
 0 04

ES

NH TÀI

Bonne

Quinquina

hiệu là từ

Cigares El

nó ngon

ngày:

hiếc ra ve.

rdin.

Perrier.

n rồi hiệu

thứ rượu

Negrita.

oger.

Madère,

e.

các thứ đồ

g, và ngoài

onkin) nữa.

IGON

5 2602-30
 6 485561
 6 575897
 6 452124
 6 560822
 5 573770
 5 591821
 5 166999
 6 254128
 6 252360



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CỬ HOLBÉ, SANG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt
Quốc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẬT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghĩa, nay châm-chất, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng rộng nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ nẩy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là **Pháp-Á dược-phòng** ngay nhà giầy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Phải viết thư mà xin sách dược-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói qua củ đồ chụp hình.